VĂN HÓA

CƠ QUAN CỦA BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

NĂM THỨ 69

THỨ HAI

7.9.2026 (26.7 Bính Ngọ)

Số 107 (4398)

www.baovanhoa.vn

Email: baovanhoa@fpt.vn

KHU VỰC ĐỀ CỬ DI SẢN THẾ GIỚI "CẢNH QUAN VĂN HÓA, SINH THÁI VOỌC MÔNG TRẮNG VÂN LONG - KIM BẢNG - TAM CHÚC":

Vì sao Ninh Bình đề xuất mở rộng sang Phú Thọ?

[8]



Xã Lạc Thủy nằm trong diện tích đề xuất mở rộng khu vực đề cử di sản thế giới liên tỉnh Ninh Bình - Phú Thọ Ảnh: A.TÚ

Đưa quan hệ Việt Nam - Nhật Bản lên tầm cao mới [3]

SÁNG KIẾN "THẬP KỶ QUỐC TẾ VỀ VĂN HÓA VÌ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG":

Thúc đẩy văn hóa trở thành động lực của sự phát triển bền vững [16]

Các cơ sở đào tạo trực thuộc Bộ VHTTDL với 5 nhiệm vụ trọng tâm năm học 2026 - 2027 [2]

NGHỊ QUYẾT SỐ 26 - TẦM NHÌN MỚI CHO DU LỊCH VIỆT NAM

Kỳ vọng những đột phá chính sách [6]

Từ quốc gia giàu di sản đến quốc gia mạnh nhờ di sản [9]

VĂN HÓA & **SUY NGẪM**

Chuyện tưởng như lặt vặt

● **CAO CHƯ**

Có lần, một cô trợ lý sáng tác trong một hội nhắc các thành viên dự trại sáng tác rằng, "các anh chị nên viết dài dài, ý tôi nói là dày dày, cho đủ xuất bản một cuốn sách". Tôi tỏ ra ngạc nhiên thầm nghĩ, té ra mấy năm nay mình không được hội xuất bản cuốn sách nào là bởi bị chê ngắn (trước đó thì không ngắn), là bởi mình cố viết cho ngắn. Bởi thế, mới buột miệng: Này cô, thiên hạ bảo văn hay chẳng lọ viết dài. Nói như cô thì Truyện Kiều *của Nguyễn Du nếu không thêm chú giải phần giới thiệu thì cũng chưa tới trăm trang sách. Như thế* Truyện Kiều *cũng chưa đủ "tiêu chí sách"? Cô trợ lý im lặng.*

(Xem tiếp trang 2)

VỀ ĐIỀU CHỈNH TỔNG THỂ QUY HOẠCH PHÂN KHU ĐÔ THỊ SÔNG HỒNG:

Tổ chức lấy ý kiến cộng đồng dân cư có liên quan trực tiếp [4]

KHỦNG HOẢNG NIỀM TIN TỪ NHỮNG THẦN TƯỢNG SA NGÃ

Mất sự nghiệp, mất cả niềm tin của công chúng [10]

Huy động nguồn lực cho mục tiêu lớn tại ASIAD 20 [14]

Các cơ sở đào tạo trực thuộc Bộ VHTTDL với 5 nhiệm vụ trọng tâm năm học 2026 - 2027

Bộ VHTTDL vừa ban hành văn bản số 5621/BVHTTDL-KHCNĐTMT gửi các cơ sở đào tạo trực thuộc Bộ, đơn vị thuộc Bộ có liên quan về việc khai giảng và triển khai nhiệm vụ năm học mới 2026 - 2027. Theo đó, Bộ VHTTDL yêu cầu các cơ sở đào tạo trực thuộc Bộ tổ chức nghiên cứu, quán triệt sâu sắc Thông báo số 160-TB/VPTW của Văn phòng Trung ương Đảng về Kết luận của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại buổi làm việc với các cơ quan về kết quả 1 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Thông báo số 456/TB-VPCP của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng tại Hội nghị tổng kết năm học 2025 - 2026, triển khai nhiệm vụ năm học 2026 - 2027.

Đồng thời, nghiêm túc triển khai đầy đủ các nhiệm vụ được Bộ giao tại công văn số 4146/BVHTTDL-KHCNĐTMT về triển khai nhiệm vụ năm học 2026 - 2027 và công văn số 5350/BVHTTDL-KHCNĐTMT về triển khai Chỉ thị số 31/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ; chủ động cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch và nhiệm vụ phù hợp với chức năng, lĩnh vực đào tạo và điều kiện thực tế của từng cơ sở. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và định hướng phát triển, các cơ sở đào tạo xây dựng kế hoạch, phương án và lộ trình cụ thể, xác định rõ nhiệm vụ thực hiện ngay trong năm học 2026 - 2027 và nhiệm vụ thực hiện trong các năm học tiếp theo, trong đó tập trung: Rà soát, hoàn thiện chương trình, nội dung và phương thức đào tạo, bảo đảm phù hợp với yêu cầu phát triển nguồn nhân lực và nhu cầu của thị trường lao động; Đổi mới công tác thi tốt nghiệp, tuyển sinh đại học, cao đẳng, trung cấp theo quy định, bảo đảm thực chất, công bằng, minh bạch và phù hợp với đặc thù đào tạo văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao và du lịch; Nâng cao chất lượng giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp; tăng cường kiểm định, bảo đảm chất lượng và đánh giá kết quả đầu ra; Rà soát, đề xuất hoàn thiện chính sách đối với nhà giáo, thu hút, phát triển đội ngũ giảng viên, giáo viên, nghệ sĩ, chuyên gia có trình độ và năng lực chuyên môn cao; Phối hợp với Bộ trong rà soát, đề xuất hoàn thiện quy hoạch, sắp xếp và phát triển mạng lưới các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ.



Đặc biệt, các cơ sở đào tạo trực thuộc Bộ cần tập trung thực hiện 5 nhiệm vụ trọng tâm trong năm học 2026 - 2027 gồm: Nâng cao chất lượng đào tạo; Đào tạo, bồi dưỡng và phát triển tài năng; Đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), công nghệ số và chuyển đổi số; Tăng cường liên kết với doanh nghiệp, thị trường lao động, tổ chức nghề nghiệp và hệ sinh thái công nghiệp văn hóa; Đổi mới quản trị nhà trường theo hướng quản trị bằng dữ liệu, gắn với chất lượng, hiệu quả và kết quả đầu ra. Trên cơ sở đó, các cơ sở đào tạo chủ động xây dựng chỉ tiêu, tiêu chí, chỉ báo và cơ chế theo dõi, đánh giá cụ thể, bảo đảm đánh giá định lượng, thực chất, lấy chất lượng, hiệu quả và kết quả đầu ra làm thước đo; chú trọng các kết quả về người học, chất lượng đội ngũ, việc làm sau tốt nghiệp, phát triển tài năng, mức độ ứng dụng AI và chuyển đổi số, hiệu quả liên kết với doanh nghiệp và năng lực quản trị nhà trường. Định kỳ rà soát, cập nhật dữ liệu, đánh giá kết quả thực hiện, làm rõ mức độ hoàn thành, tác động, hạn chế, nguyên nhân và giải pháp khắc phục…

T.SƯƠNG

Chuyện tưởng...

(Tiếp theo trang 1)

Cô trợ lý ấy có phần đúng trong tâm lý xã hội. Ngay cả nhiều người có học hàm học vị thấy một quyển sách xuất bản dày, bèn khen công phu, hoành tráng. Nhưng họ lại không đọc kỹ, không nhận ra rằng, trong cái nồi cơm này không tinh ròng là gạo: Nó độn rất nhiều ngô khoai, cốt cho nó có vẻ đầy đặn, thế thôi. Giả thử mình là bạn đọc một quyển sách như vậy, liệu mình có đủ can đảm đọc hết?

Mới đây có một số bài nói về câu chuyện "du lịch đọc sách" hay "ẩn náu để đọc" (reading retreat). Không phải người Việt, mà người phương Tây gác lại công việc, đi du lịch và thời gian này người ta dành cho sách. Nhưng lại cũng có cuốn sách đọc hết, có cuốn đọc dở dang, bởi chán hoặc bởi không đủ thời gian để đọc hết. Quả con người thời hiện đại lúc nào cũng cảm thấy như thiếu thời gian, bởi công việc một phần, phần khác còn có quá nhiều "dụ dỗ" từ các loại hình giải trí. Vậy nên trong cái ba lô của khách du lịch kia, nếu có quyển tiểu thuyết nào cỡ như Chiến tranh và hòa bình *của Lev Tolstoi hay* Tam Quốc *chí của La Quán Trung, hay một bộ "trường thiên tiểu thuyết" nào đó, là một sự hài hước.*

Đã lâu rồi, trong giới xuất bản phương Tây có loại sách được làm ngắn so với nguyên bản, để tiện cho bạn đọc tiện sử dụng. Lại nhớ trong ngành Xuất bản ở miền Nam trước năm 1975, không phải lúc nào sách cũng phải dày cộp, mà có thể ứng biến, dày mỏng khác nhau, chẳng hạn người ta có thể xuất bản tập truyện ngắn Lỗ Tấn nhiều trăm trang, nhưng cũng có thể xuất bản duy nhất AQ chính truyện *chỉ dày mấy chục trang thôi (và tất nhiên cũng bán ít tiền hơn).*

Văn hay chẳng lọ viết dài. Nói cho đúng thì để "tinh chế" văn của mình, người viết phải chịu khó xem đi xem lại nhiều lần, nhận ra cái thừa, cái dở để mà vứt đi, điều chỉnh cho gọn gàng hợp lý. Nhưng cũng có trường hợp sách phải "đương nhiên dài". Sao lại "đương nhiên dài"? Là những loại hình tác phẩm mà yêu cầu khách quan là tránh nói chung chung, càng chi ly, chi tiết càng tốt. Chẳng hạn khi nghiên cứu văn hóa dân tộc, nhiều người lười đi thực tế, không hề tiếp cận đối tượng, nhưng lại… thích viết về cái chỗ mình không hề đi đó. Thế là họ "xào nấu" cái có sẵn (của người khác), nhưng nếu chi tiết quá ắt sẽ sai. Cũng có trường hợp tác giả muốn cho sách mình nó "hoành tráng", nên thượng vàng hạ cám bất kể cái gì cũng đưa vào sách tuốt.

Thực ra, dài ngắn không quan trọng bằng vấn đề hay dở, nói về mặt chất lượng. Dài hay ngắn cũng được, nhưng nhất thiết phải hay. Nếu dở thì ngắn cũng không nên đọc, nếu hay mà dài cũng đáng bỏ công ra đọc. Vấn đề ở đây chỉ là, mỗi người sáng tạo nên tìm cách rút ngắn tác phẩm của mình thay vì cố tình kéo dài ra cho có vẻ "hoành tráng". Nói ngành Xuất bản nằm trong công nghiệp văn hóa, chính là bàn về những chuyện tưởng như lặt vặt mà rất chiến lược này.

Sự phát triển thần kỳ của công nghệ và giải trí khiến con người thời đại ngày nay bị phân tâm rất nhiều. Có lẽ rất ít người có thể kiên nhẫn đọc những cuốn sách dày cộp nếu sách ấy không gắn bó thiết thân với công việc đang làm, khác với những người ở lứa tuổi nghỉ ngơi nhàn tản. Vậy nên có thể phỏng đoán xu hướng xuất bản là ngắn, ngắn và ngắn. Tác giả và nhà kinh doanh sách cũng nên lưu ý điều này. ■

Cầu siêu tưởng niệm các Anh hùng liệt sĩ tại công viên Lê Thị Riêng

Ngày 6.9, tại công viên Văn hóa Lê Thị Riêng (TP.HCM), Ban Cai quản Họ đạo Cao Đài Chợ Lớn, thuộc Ban Đại diện Hội thánh (Cao Đài) tại TP.HCM trang trọng tổ chức Lễ cầu siêu các Anh hùng liệt sĩ đã hy sinh vì đất nước.

Trước Lễ cầu siêu, đại diện Hội thánh Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh; Ban Cai quản Họ đạo Cao Đài Chợ Lớn và hàng trăm chức sắc, chức việc, đạo hữu Cao Đài tại TP.HCM đã kính cẩn dâng hoa, dâng hương tưởng niệm cố Tổng Bí thư Trần Phú; các Anh hùng liệt sĩ đã hy sinh vì đất nước mới được tìm kiếm, quy tập tại công viên Lê Thị Riêng.

Lễ cầu siêu các Anh hùng liệt sĩ đã hy sinh vì đất nước theo nghi lễ đạo giáo Cao Đài bao gồm các chương trình dâng hoa, dâng hương, dâng trà, dâng rượu và tụng kinh cầu siêu các Anh linh hùng liệt sĩ và cầu quốc thái dân an. Bày tỏ lòng thành kính, biết ơn đối với các Anh hùng liệt sĩ, Giáo hữu Ngọc Quyền Thanh, Cai quản Họ đạo Cao Đài Chợ Lớn nhấn mạnh, lịch sử dân tộc là nguồn dòng chảy được tạo nên không chỉ bằng những chiến công hiển hách, mà còn bằng biết bao hy sinh thầm lặng của những người con đã sống, chiến đấu trong các cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, bảo vệ Tổ quốc.

Theo Bộ Tư lệnh TP.HCM, tính từ ngày 23.6 đến hết ngày 5.9.2026, các lực lượng làm công tác tìm kiếm, quy tập và xác minh danh tính hài cốt liệt sĩ tại công viên Lê Thị Riêng đã phát hiện, quy tập 582 bộ hài cốt liệt sĩ, trong đó 273 bộ có di vật; gồm 549 bộ hài cốt riêng lẻ và 33 bộ hài cốt tại 8 vị trí mộ tập thể (2 vị trí tại Khu A và 6 vị trí tại Khu B).

P.V

Giảm đến 40% giá vé tàu giường nằm, vé khứ hồi từ 7.9

Công ty cổ phần Vận tải đường sắt đang triển khai các chương trình ưu đãi giá vé đến 40% nhằm tạo thêm thuận lợi cho hành khách, khuyến khích lựa chọn đường sắt cho các hành trình hai chiều. Từ ngày 7-10.9.2026, hành khách mua vé trên một số đoàn tàu SE sẽ nhận ưu đãi giảm đến 40% giá vé giường nằm. Bên cạnh đó, hành khách mua vé khứ hồi còn được giảm 20-30% giá vé lượt về.

Cụ thể, đối với các tàu SE2, SE4, SE6, SE8, SE10 và SE20 giảm 15% giá vé ngồi mềm điều hòa và giảm 30% giá vé giường nằm các loại cho hành khách mua vé có ga đi từ Đà Nẵng đến Chợ Sy và ga đến từ Huế đến Hà Nội. Giá vé giường nằm tham khảo một số chặng: Đà Nẵng - Hà Nội chỉ từ 800.000đ/vé; Huế - Vinh chỉ từ 376.000đ/vé; Vinh - Hà Nội chỉ từ 375.000đ/vé. Giá vé ghế ngồi mềm tham khảo một số chặng: Đà Nẵng - Đồng Hới chỉ từ 181.000/vé; Huế - Vinh chỉ từ 248.000đ/vé; Vinh - Hà Nội chỉ từ 225.000đ/vé. Đáng chú ý, đối với các tàu SE1, SE2, SE3, SE4, SE21 và SE22 giảm 15% giá vé ngồi mềm điều hòa và giảm đến 40% giá vé giường nằm các loại cho hành khách mua vé có hành trình từ Đà Nẵng - Diêu Trì và ngược lại.

Không chỉ áp dụng các chương trình giảm giá trên một số đoàn tàu và hành trình, Công ty cổ phần Vận tải đường sắt còn thực hiện chính sách giảm giá vé lượt về khi hành khách mua vé khứ hồi. Chính sách được áp dụng trong hai giai đoạn: Từ 7.9 đến hết 19.11 và từ 25.11 đến hết 30.12.2026. Đối với hành khách mua vé cá nhân, nếu mua vé trước ngày tàu chạy từ 1 đến 19 ngày, giá vé lượt về được giảm 20%. Trường hợp chủ động mua vé trước ngày tàu chạy từ 20 ngày trở lên, mức giảm vé lượt về lên tới 30%.

Đối với hành khách chọn vé giường nằm với mức giảm cao nhất 40%, đây là cơ hội để hành khách có nhu cầu di chuyển trên các chặng phù hợp lựa chọn không gian nghỉ ngơi thoải mái trên tàu với chi phí tiết kiệm hơn. Chương trình giảm giá vé sẽ được Công ty cổ phần Vận tải đường sắt triển khai thường xuyên đến hết năm 2026, áp dụng trên một số đoàn tàu và hành trình phù hợp. Tùy tình hình chỗ và nhu cầu đi lại, doanh nghiệp sẽ chủ động điều chỉnh giảm giá vé, thông thường được công bố trước khoảng một tuần, để hành khách không bỏ lỡ các chương trình giảm giá.

B.H

Đưa quan hệ Việt Nam - Nhật Bản lên tầm cao mới

● SƠN THÙY

Không chỉ hợp tác phát triển kinh tế, các địa phương của Việt Nam và Nhật Bản đã có nhiều hợp tác trong lĩnh vực văn hóa, du lịch, giao lưu nhân dân. Diễn đàn Hợp tác địa phương Việt Nam - Nhật Bản 2026 tại TP Huế mở thêm cơ hội để mối quan hệ hợp tác càng bền vững, thực chất và phát triển hơn nữa.

Ngày 6.9, Bộ Ngoại giao phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức Diễn đàn Hợp tác địa phương Việt Nam - Nhật Bản năm 2026, với sự tham dự của gần 700 đại biểu. Với chủ đề "Kiến tạo tương lai số, xanh và bền vững: Từ cam kết chiến lược đến hành động thực chất", diễn đàn tập trung nhiều nội dung quan trọng và thảo luận các phiên toàn thể xoay quanh hai chuyên đề: "Hệ sinh thái đổi mới sáng tạo địa phương Việt Nam - Nhật Bản: Thúc đẩy chuyển đổi số và kiến tạo đô thị thông minh, bền vững"; và "Từ bảo tồn di sản đến công nghiệp văn hóa: Khai phá tiềm năng và kết nối cơ hội hợp tác địa phương". Thủ tướng Lê Minh Hưng dự và phát biểu chỉ đạo.



Thủ tướng Lê Minh Hưng và các đại biểu tham dự diễn đàn — Ảnh: HOÀNG LÊ

Cùng kiến tạo, cùng phát triển

Phát biểu tại Diễn đàn, Thủ tướng Lê Minh Hưng cho biết, Diễn đàn lần này triển khai thỏa thuận giữa lãnh đạo Việt Nam và Nhật Bản trong chuyến thăm chính thức Việt Nam tháng 5.2026, đồng thời khẳng định hợp tác địa phương là một trụ cột quan trọng trong quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Nhật Bản.

Thủ tướng nhấn mạnh: Quan hệ Việt Nam - Nhật Bản được xây dựng trên nền tảng tin cậy chính trị, tương đồng về văn hóa, gắn kết nhân dân và sự chia sẻ, đan xen lợi ích ngày càng chặt chẽ. Từ khi hai nước nâng cấp quan hệ lên Đối tác chiến lược toàn diện, hợp tác song phương tiếp tục mở rộng và đi vào chiều sâu trên các lĩnh vực kinh tế, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, đào tạo nhân lực, hợp tác địa phương và giao lưu nhân dân. Bước vào kỷ nguyên mới, Việt Nam hướng tới tăng trưởng hai con số giai đoạn 2026-2030, lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm nền tảng. Đối với đầu tư nước ngoài, Việt Nam không chỉ thu hút vốn mà còn hướng tới công nghệ tiên tiến, tri thức, quản trị hiện đại, nhân lực chất lượng cao và tăng cường liên kết giữa doanh nghiệp FDI với doanh nghiệp trong nước.

Thủ tướng Chính phủ gợi mở năm định hướng hợp tác: Việt Nam và Nhật Bản cần xác định cùng nhau là đối tác tăng trưởng chất lượng cao và tự chủ chiến lược dựa trên khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; lựa chọn các dự án thiết thực, triển khai nhanh và đánh giá bằng kết quả; lấy địa phương, doanh nghiệp và người dân làm trung tâm của hợp tác; tăng cường giao lưu văn hóa, du lịch và nhân dân; đẩy mạnh chuyển đổi xanh, ứng phó biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai. Thủ tướng Lê Minh Hưng cũng đề nghị các địa phương hai bên chuyển từ hợp tác sang đồng kiến tạo, từ chuyển giao sang cùng phát triển; đồng thời kỳ vọng doanh nghiệp Nhật Bản nhìn nhận Việt Nam không chỉ là thị trường hay địa điểm sản xuất mà còn là trung tâm sản xuất, đổi mới sáng tạo và kết nối xanh, bền vững. Chính phủ Việt Nam sẽ tiếp tục đồng hành, tháo gỡ vướng mắc, cải thiện môi trường đầu tư và xây dựng thể chế thông thoáng. Thủ tướng yêu cầu Bộ Ngoại giao phối hợp với các cơ quan rà soát, báo cáo việc thực hiện các cam kết tại Diễn đàn, góp phần nâng cao hiệu quả hợp tác và đưa quan hệ Việt Nam - Nhật Bản lên tầm cao mới.

Theo Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Lê Hoài Trung, Nhật Bản là đối tác kinh tế hàng đầu của Việt Nam, đối tác số một về hợp tác ODA và lao động, đứng thứ 3 về đầu tư, và thứ 4 về thương mại và du lịch. Năm 2025, kim ngạch thương mại hai chiều lần đầu tiên vượt mốc 50 tỉ USD, đầu tư tăng gần 4 tỉ USD với gần 300 dự án mới. Hai nước đã nhất trí các định hướng lớn để đưa quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện bước vào giai đoạn phát triển mới với mục tiêu đưa đầu tư của Nhật Bản vào Việt Nam đạt 5 tỉ USD/năm và kim ngạch thương mại song phương đạt 60 tỉ USD vào năm 2030.

Bảo tồn di sản, thúc đẩy công nghiệp văn hóa

Những năm qua, các đối tác Nhật Bản đã có nhiều dự án hỗ trợ Huế trong phục dựng di sản, các dự án ODA về dân sinh; cùng với đó, nhiều tập đoàn lớn của Nhật Bản cũng đã chọn Huế làm "bến đỗ" trong công nghiệp xanh, logistics và dịch vụ. Nhật Bản là thị trường khách du lịch quốc tế truyền thống và trọng điểm của cố đô Huế.

Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh, việc tổ chức Diễn đàn tại TP Huế, cố đô của Việt Nam với nhiều di sản văn hóa thế giới mang một thông điệp sâu sắc, cần kết hợp hài hòa giữa truyền thống và hiện đại, giữa bảo tồn và phát triển, giữa văn hóa và công nghệ, giữa con người và tăng trưởng để cùng kiến tạo cơ hội hợp tác, động lực phát triển mới phục vụ mục tiêu tự chủ chiến lược và phát triển của hai nước. Trong khuôn khổ Diễn đàn, các đại biểu đã có phiên thảo luận toàn thể với chủ đề "Từ bảo tồn di sản đến công nghiệp văn hóa: Khai phá tiềm năng và kết nối cơ hội hợp tác địa phương". Thứ trưởng Bộ VHTTDL Hoàng Đạo Cương cho biết, hợp tác giữa các địa phương Việt Nam và Nhật Bản ngày càng phát triển thực chất, trở thành cầu nối quan trọng, góp phần làm sâu sắc quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện hai nước. Nhiều địa phương đã xây dựng quan hệ hợp tác với các địa phương Nhật Bản như Hà Nội - Fukuoka, Huế - Kyoto, Đà Nẵng - Yokohama, TP.HCM - Osaka, Quảng Ninh - Hokkaido trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, du lịch và giao lưu nhân dân.

Với vai trò quản lý nhà nước về văn hóa, thể thao và du lịch, Bộ VHTTDL không ngừng tăng cường hợp tác với các địa phương Nhật Bản, trong đó nổi bật có Kanagawa, Hokkaido. Theo Thứ trưởng Hoàng Đạo Cương, trong lĩnh vực di sản, đến tháng 8.2026, Việt Nam có hơn 40.000 di tích, gần 70.000 di sản văn hóa phi vật thể được kiểm kê; 149 di tích quốc gia đặc biệt, 3.688 di tích quốc gia, gần 12.000 di tích cấp tỉnh/thành phố; 357 bảo vật quốc gia cùng 37 di sản được UNESCO công nhận, ghi danh. Chương trình của UNESCO cũng ghi nhận Việt Nam là một điển hình trong việc gắn bảo tồn di sản với sinh kế cộng đồng, phát triển du lịch, kinh tế và bảo vệ môi trường.

Thứ trưởng Bộ VHTTDL nhấn mạnh rằng, di sản văn hóa không chỉ là tài sản quý giá mà còn là nguồn lực phát triển, góp phần củng cố bản sắc, phát huy sức mạnh mềm và thúc đẩy phát triển bền vững tại các địa phương. Từ đó, Thứ trưởng đề xuất ba hướng hợp tác Việt Nam - Nhật Bản. Thứ nhất, phát huy giá trị di sản để tăng sức hấp dẫn và bản sắc địa phương, gắn quảng bá với câu chuyện văn hóa, con người và không gian văn hóa; tăng cường chia sẻ kinh nghiệm, giao lưu, trưng bày và xây dựng các sản phẩm trải nghiệm. Thứ hai, gắn bảo tồn di sản với cộng đồng và phát triển công nghiệp văn hóa bền vững, hài hòa giữa bảo tồn với sinh kế người dân; tăng cường trao đổi kinh nghiệm về bảo tồn không gian văn hóa truyền thống, nghề thủ công và phát huy vai trò cộng đồng. Thứ ba, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo trong nghiên cứu, số hóa, bảo tồn và phát huy giá trị di sản, qua đó mở rộng khả năng tiếp cận, nhất là với thế hệ trẻ.

Thứ trưởng Hoàng Đạo Cương mong muốn các địa phương hai nước tăng cường trao đổi kinh nghiệm, kết nối các thiết chế văn hóa, cơ sở nghiên cứu, nghệ nhân và chủ thể sáng tạo; mở rộng hợp tác chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ trong bảo tồn và phát huy giá trị di sản. Việc tổ chức diễn đàn tại Huế, địa phương có quan hệ hợp tác lâu năm với Nhật Bản trong bảo tồn di sản, càng làm nổi bật ý nghĩa của các nội dung trao đổi. ■

Bệnh tay chân miệng gia tăng, Bộ Y tế yêu cầu phòng dịch tại trường học

Bộ Y tế cho biết, theo hệ thống giám sát bệnh truyền nhiễm, trong 8 tháng đầu năm 2026, cả nước ghi nhận gần 100.000 trường hợp tay chân miệng, tăng hơn 2,5 lần so với cùng kỳ năm trước. Trong 4 tuần gần đây, một số địa phương tiếp tục ghi nhận số ca mắc cao, gồm TP.HCM, Đồng Nai, Đồng Tháp, Tây Ninh, Lâm Đồng, Đà Nẵng và Hà Nội.

Đáng chú ý, bệnh tập trung chủ yếu ở trẻ dưới 5 tuổi, đặc biệt là trẻ đang theo học tại các nhà trẻ, trường mẫu giáo. Nhóm này chiếm 87,3% tổng số ca mắc được ghi nhận. Bộ Y tế nhận định số ca tay chân miệng có thể tiếp tục gia tăng trong thời gian tới. Bên cạnh đó, một số bệnh truyền nhiễm khác như sốt xuất huyết, Covid-19 cũng có nguy cơ diễn biến phức tạp. Trước tình hình trên, nhằm chủ động phòng, chống bệnh tay chân miệng và các bệnh truyền nhiễm khác tại các cơ sở giáo dục, đặc biệt đối với trẻ tại các cơ sở mầm non, mẫu giáo, đồng thời bảo vệ sức khỏe học sinh trong dịp đầu năm học mới, Bộ Y tế đã có văn bản gửi Bộ GD&ĐT, UBND các tỉnh, thành phố, đề nghị tăng cường phòng, chống bệnh tay chân miệng và các bệnh truyền nhiễm khác tại cơ sở giáo dục.

Theo đó, Bộ GD&ĐT, UBND các tỉnh, thành phố chỉ đạo tăng cường tuyên truyền cho giáo viên, phụ huynh về bệnh tay chân miệng và những bệnh truyền nhiễm thường gặp. Nội dung tuyên truyền tập trung vào cách nhận biết dấu hiệu nghi ngờ mắc bệnh, biện pháp phòng bệnh và xử trí khi phát hiện trẻ có triệu chứng. Về vệ sinh, các cơ sở giáo dục phải bảo đảm môi trường sạch sẽ, lớp học thông thoáng, đủ ánh sáng. Đối với nhà trẻ, trường mẫu giáo, Bộ Y tế yêu cầu thực hiện thường xuyên nguyên tắc "3 sạch", gồm ăn uống sạch, ở sạch và bàn tay sạch.

Các trường cần thường xuyên vệ sinh lớp học, làm sạch những bề mặt và vật dụng trẻ tiếp xúc, đồng thời thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch theo hướng dẫn của cơ quan y tế. Bộ Y tế đề nghị Sở GD&ĐT phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế và cơ quan y tế địa phương trong việc phát hiện, xử lý và báo cáo kịp thời các trường hợp trẻ em, học sinh nghi ngờ hoặc mắc tay chân miệng và những bệnh truyền nhiễm khác. Theo Cục Phòng bệnh (Bộ Y tế), tay chân miệng là bệnh truyền nhiễm thường gặp ở trẻ nhỏ, có khả năng lây lan nhanh trong gia đình, cộng đồng và những nơi trẻ sinh hoạt tập thể như nhà trẻ, trường mầm non.

Cục Phòng bệnh khuyến cáo các cơ sở giáo dục, đặc biệt là nhà trẻ và trường mầm non, cần bảo đảm có đủ nước sạch, xà phòng và nơi rửa tay thuận tiện cho trẻ và người chăm sóc trẻ; hướng dẫn và duy trì thói quen rửa tay bằng xà phòng cho trẻ; thường xuyên làm sạch lớp học, đồ chơi, dụng cụ học tập và các bề mặt trẻ thường xuyên tiếp xúc.

B.N

VỀ ĐIỀU CHỈNH TỔNG THỂ QUY HOẠCH PHÂN KHU ĐÔ THỊ SÔNG HỒNG:

Tổ chức lấy ý kiến cộng đồng dân cư có liên quan trực tiếp

● **L.SƠN - N.THẮNG**

Nguồn tin từ Sở Xây dựng Hà Nội cho biết, trên cơ sở chấp thuận của UBND thành phố Hà Nội, Sở này vừa ban hành Kế hoạch lấy ý kiến về Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch phân khu đô thị sông Hồng, tỷ lệ 1/5000 (đoạn từ cầu Hồng Hà đến cầu Mễ Sở).

Theo đó, trong giai đoạn lập quy hoạch, Ban Quản lý đồ án quy hoạch kiến trúc sẽ tổ chức lấy ý kiến đối với các cơ quan, tổ chức trong ranh giới quy hoạch và trong vùng ảnh hưởng của quy hoạch, bao gồm: UBND 16 phường, xã trong ranh giới quy hoạch và UBND 8 phường, xã trong vùng ảnh hưởng của quy hoạch. Đồng thời, Ban Quản lý đồ án quy hoạch kiến trúc tổ chức lấy ý kiến đối với các cơ quan, tổ chức, chuyên gia trong khu vực nêu trên. UBND các phường, xã có trách nhiệm gửi hồ sơ cho các tổ chức trên địa bàn (nếu có) để nghiên cứu và có ý kiến bằng văn bản. Các cơ quan tổ chức có ý kiến bằng văn bản trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ; gửi về UBND xã, phường để tổng hợp theo quy định.

Ngoài ra, Ban Quản lý đồ án quy hoạch kiến trúc cũng tổ chức lấy ý kiến đối với cộng đồng dân cư có liên quan trực tiếp trong ranh giới lập quy hoạch và trong vùng ảnh hưởng của quy hoạch. Hình thức lấy ý kiến: Niêm yết, trưng bày hồ sơ quy hoạch (kèm theo Phiếu lấy ý kiến) tại trụ sở UBND xã, phường hoặc điểm sinh hoạt công cộng của khu vực lập quy hoạch và trong vùng ảnh hưởng của quy hoạch để UBND các phường, xã tiếp nhận, tổng hợp ý kiến của cộng đồng dân cư theo quy định; đăng tải hồ sơ quy hoạch trên trang thông tin điện tử của Sở Xây dựng, Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội và hệ thống thông tin của địa phương; Tiếp nhận, tổng hợp ý kiến cộng đồng dân cư thông qua Phiếu ý kiến điện tử. Thời gian lấy ý kiến là 20 ngày kể từ khi công khai nội dung lấy ý kiến.

Theo kế hoạch, Ban Quản lý đồ án quy hoạch kiến trúc cũng sẽ tổ chức hội nghị trực tuyến tiếp nhận, tổng hợp ý kiến và trả lời nhân dân dự kiến trong các ngày 11, 17, 25.9.2026. Hình thức trực tiếp tại điểm cầu chủ trì và trực tuyến tại các điểm cầu địa phương; sử dụng hệ thống họp trực tuyến của UBND thành phố. Thành phần tham dự gồm: Lãnh đạo các Sở, Ban, ngành thuộc thành phố và UBND 24 phường, xã trong khu vực lập quy hoạch và trong vùng ảnh hưởng của quy hoạch. Trực tuyến tại các điểm cầu gồm: Lãnh đạo, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND phường, xã và đại diện cộng đồng dân cư, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể (Bí thư Chi bộ, tổ trưởng, tổ phó tổ dân phố, trưởng, phó thôn, trưởng các tổ chức đoàn thể (Mặt trận tổ quốc, Hội phụ nữ, đoàn thanh niên) và các cấp có liên quan trong khu vực lấy ý kiến do UBND các xã, phường chủ động mời), 126 xã, phường trên địa bàn thành phố.

Trong giai đoạn thẩm định quy hoạch, Sở Xây dựng chủ trì lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước gồm: Các Bộ, Sở, ngành có liên quan và các tổ chức, chuyên gia. Hình thức lấy ý kiến, các cơ quan quản lý nhà nước được yêu cầu cho ý kiến bằng văn bản trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ theo quy định. Các tổ chức, chuyên gia có ý kiến bằng văn bản thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ theo quy định. Để kế hoạch lấy ý kiến về Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch phân khu đô thị sông Hồng đảm bảo hiệu quả, Sở Xây dựng Hà Nội đề nghị UBND các phường, xã trong ranh giới lập quy hoạch và trong vùng ảnh hưởng của quy hoạch, bao gồm (24 phường, xã) xây dựng kế hoạch triển khai, lịch tuyên truyền; điểm niêm yết, trưng bày; biên bản hội nghị, tài liệu phổ biến; Phối hợp với Ban Quản lý đồ án quy hoạch kiến trúc, Viện Quy hoạch xây dựng để niêm yết, trưng bày tại nơi công cộng để tiếp nhận ý kiến của cộng đồng dân cư có liên quan...

Theo chủ trương đầu tư, dự án đầu tư xây dựng Trục Đại lộ cảnh quan sông Hồng có quy mô sử dụng đất khoảng 11.418ha, triển khai trên địa bàn 16 xã, phường ven sông Hồng. Tổng mức đầu tư sơ bộ khoảng 736.963 tỉ đồng; thời gian thực hiện dự kiến từ năm 2026 đến năm 2038. Giai đoạn 2026-2030 ưu tiên đầu tư các hạng mục hạ tầng chính, gồm hai tuyến đại lộ cảnh quan, hệ thống kè và chỉnh trị lòng, bờ sông, một số công viên công cộng, các khu đô thị định cư và các dự án giải phóng mặt bằng độc lập.

Hai tuyến đại lộ cảnh quan được nghiên cứu dọc hai bên sông, gồm tuyến Hữu Hồng dài khoảng 45,35km và tuyến Tả Hồng dài khoảng 35km. Cùng với hệ thống đường giao thông, dự án còn gồm các nhóm công trình công viên sinh thái, chỉnh trị sông, tái thiết đô thị và bố trí tái định cư. Việc tổ chức đồng bộ các hợp phần này được kỳ vọng tạo nên một không gian đô thị ven sông liên hoàn, tăng kết nối giữa khu vực nội đô với phía Bắc, phía Đông và phía Nam thành phố.■



Phối cảnh trục Đại lộ cảnh quan sông Hồng

Phát triển văn hóa cơ sở phải "lấy người dân làm trung tâm"

Bài, ảnh: XUÂN HƯỚNG

Nhằm đưa văn hóa thực sự đi vào đời sống và phát huy vai trò chủ thể của cộng đồng, UBND tỉnh Khánh Hòa vừa ban hành Kế hoạch triển khai Đề án "Thúc đẩy các phong trào, hoạt động văn hóa cơ sở, lấy người dân làm trung tâm" giai đoạn 2026-2030.

Đây được xem là bước đi chiến lược nhằm tháo gỡ những "điểm nghẽn" về hạ tầng, nhân sự, đồng thời tạo bứt phá mới cho đời sống tinh thần của nhân dân.

Nhiều "khoảng trống" thiết chế văn hóa cơ sở

Theo ghi nhận của phóng viên *Văn Hóa*, mặc dù hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở tại Khánh Hòa đã cơ bản hình thành, nhưng nhìn chung vẫn còn thiếu hụt so với nhu cầu thực tế, khiến các hoạt động sinh hoạt văn hóa cộng đồng tại nhiều xã, phường, tổ dân phố gặp không ít khó khăn.

Tại tổ dân phố Phước Trung, phường Nam Nha Trang không có nhà văn hóa, khiến mỗi lần sinh hoạt tổ dân phố đều phải mượn nhà dân, nên gặp nhiều khó khăn. Ngoài nhà văn hóa, một số thiết chế văn hóa khác như công viên, sân bóng, khu vui chơi trẻ em còn thiếu và chưa được đầu tư dẫn đến hoạt động văn hóa tại địa phương còn nhiều khó khăn. Chia sẻ về những bất cập tại cơ sở, bà Nguyễn Thị Nhường (72 tuổi, hơn 35 năm tuổi đảng) cho biết, do thiếu nhà văn hóa nên mỗi kỳ họp dân hay họp tổ dân phố đều phải mượn nhờ nhà dân, gây ra nhiều bất tiện. Bà Nhường kiến nghị các cấp chính quyền cần sớm quy hoạch, xây dựng nhà văn hóa cho tổ dân phố nhằm tạo thuận lợi cho việc triển khai các hoạt động văn hóa, xã hội trên địa bàn.

Không riêng phường Nam Nha Trang, tình trạng thiếu thiết chế văn hóa sinh hoạt cộng đồng hiện vẫn diễn ra tại nhiều khu đô thị trên địa bàn tỉnh. Đáng chú ý, tình trạng thiếu hụt trường học cũng khiến phụ huynh gặp không ít áp lực mỗi khi bước vào năm học mới do phải gửi con đi học tại các trường xa nhà. Đồng tình với quan điểm này, anh Nguyễn Trọng Long phản ánh, việc thiếu không gian sinh hoạt chung khiến người dân ít có cơ hội giao lưu, gắn kết, từ đó vô hình trung làm gia tăng khoảng cách và làm rạn nứt tình làng nghĩa xóm tại các khu dân cư. Toàn tỉnh Khánh Hòa hiện sở hữu mạng lưới thiết chế văn hóa cơ sở tương đối rộng lớn tại 65 xã, phường và đặc khu, bao gồm 75 trung tâm văn hóa - thể thao cấp xã, cùng 937 nhà văn hóa - khu thể thao và 254 điểm vui chơi giải trí tại 1.226 thôn, tổ dân phố.

Tuy nhiên, dù đã cơ bản đáp ứng các nhiệm vụ như phục vụ họp chi bộ, tuyên truyền chính sách hay tổ chức các giải thể thao quần chúng, hệ thống này vẫn bộc lộ nhiều hạn chế. Hoạt động tại các thiết chế văn hóa nhìn chung còn đơn điệu, thiếu sáng tạo nên chưa tạo được sức thu hút đối với người dân; đội ngũ nhân lực quản lý cấp xã vừa mỏng vừa làm công tác kiêm nhiệm, còn hạn chế về kỹ năng chuyên môn; trong khi đó, cơ sở vật chất lại thiếu thốn, nhiều công trình đã xuống cấp nghiêm trọng nhưng vẫn chưa được bố trí nguồn kinh phí sửa chữa kịp thời.

Trước những bất cập hiện hữu, lãnh đạo Sở VHTTDL tỉnh Khánh Hòa cho rằng cần sớm triển khai các giải pháp mang tính căn cơ; bên cạnh việc đề xuất Bộ VHTTDL ban hành thông tư mới phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp cùng cơ chế xã hội hóa bổ sung, tỉnh cũng vạch ra lộ trình khắc phục dứt điểm với nhiệm vụ trước mắt là rà soát, bố trí ngay kinh phí sửa chữa các thiết chế xuống cấp, chuyển đổi hình thức sinh hoạt văn hóa theo hướng thực chất, linh hoạt, đồng thời đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý.

Phát triển văn hóa cơ sở toàn diện

Nhằm đưa văn hóa thực sự đi vào đời sống và phát huy vai trò chủ thể của cộng đồng, UBND tỉnh Khánh Hòa vừa ban hành Kế hoạch triển khai Đề án "Thúc đẩy các phong trào, hoạt động văn hóa cơ sở, lấy người dân làm trung tâm" giai đoạn 2026-2030. Kế hoạch nhằm triển khai đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cụ thể hóa chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam trong tình hình mới.

Cùng với đó, phát huy vai trò chủ thể của nhân dân trong sáng tạo, tham gia quản lý, tổ chức và thụ hưởng các hoạt động văn hóa. Nâng cao chất lượng, hiệu quả Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; phát triển phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng; thực hiện nếp sống văn minh; bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, bản sắc văn hóa của các dân tộc. Đổi mới nội dung, phương thức tổ chức các hoạt động văn hóa cơ sở theo hướng thiết thực, hiệu quả, lấy người dân làm trung tâm. Theo đó, đến năm 2030, khu vực đồng bằng tỉnh Khánh Hòa phấn đấu 95% hộ gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu Gia đình văn hóa; 95% thôn, tổ dân phố được công nhận và giữ vững danh hiệu Thôn, tổ dân phố văn hóa; 100% khu dân cư xây dựng và thực hiện hiệu quả mô hình Khu dân cư sáng - xanh - sạch - đẹp.

Đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, hải đảo, phấn đấu 90% hộ gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu Gia đình văn hóa; 85% thôn được công nhận danh hiệu Thôn văn hóa; 70% khu dân cư xây dựng và thực hiện hiệu quả mô hình Khu dân cư sáng - xanh - sạch - đẹp. Nâng cao hiệu quả phong trào thể dục thể thao, thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia luyện tập thể thao. Thúc đẩy các hoạt động văn hóa theo hướng thiết thực, linh hoạt, lấy địa bàn cơ sở, người dân làm trung tâm. Việc quyết tâm hiện thực hóa các mục tiêu này không chỉ nâng cao chất lượng đời sống tinh thần cho nhân dân, mà còn bảo tồn trọn vẹn bản sắc văn hóa các dân tộc trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. ■



Nghề dệt thổ cẩm Bàu Trúc

Quảng Ngãi triển khai "Ngày Văn hóa Việt Nam" giai đoạn 2026-2030

Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi vừa ban hành Kế hoạch về thực hiện các chỉ đạo của Trung ương về phát triển văn hóa Việt Nam và tổ chức "Ngày Văn hóa Việt Nam" giai đoạn 2026-2030.

Theo Kế hoạch, Quảng Ngãi xác định phát triển văn hóa, con người là nền tảng tinh thần, nguồn lực nội sinh và động lực quan trọng cho phát triển nhanh, bền vững. Tỉnh sẽ đẩy mạnh tuyên truyền về "Ngày Văn hóa Việt Nam" (24.11), tổ chức đợt cao điểm tuyên truyền trong tháng 11 hằng năm, đồng thời tổ chức các chương trình nghệ thuật, tuần phim, triển lãm, trưng bày nhằm tôn vinh giá trị di sản văn hóa và thành tựu văn hóa - xã hội.

Các hoạt động hưởng ứng được gắn với Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc (18.11) và Ngày Di sản văn hóa Việt Nam (23.11), tạo thành chuỗi sinh hoạt văn hóa thiết thực, lan tỏa trong cộng đồng. Tỉnh cũng thực hiện chính sách để người dân thụ hưởng văn hóa, khuyến khích các đơn vị, doanh nghiệp tham gia kích cầu du lịch văn hóa, trải nghiệm. Quảng Ngãi đồng thời đẩy mạnh số hóa di sản, xây dựng cơ sở dữ liệu văn hóa, phát triển bảo tàng số, thư viện số, ứng dụng công nghệ VR/AR và thuyết minh tự động qua mã QR; đưa văn hóa cồng chiêng, bài chòi, hát bả trạo đến gần hơn với học sinh, sinh viên.

Tỉnh định hướng phát triển các ngành công nghiệp văn hóa thế mạnh như du lịch văn hóa, nghề thủ công truyền thống, ẩm thực, nghệ thuật biểu diễn, kinh tế di sản; khai thác hiệu quả các giá trị văn hóa Sa Huỳnh, Lý Sơn, cồng chiêng, bài chòi và các di tích lịch sử cách mạng gắn với phát triển du lịch bền vững. Kế hoạch cũng đặt mục tiêu tăng cường quảng bá hình ảnh đất và người Quảng Ngãi, sản phẩm OCOP ra quốc tế; đồng thời chủ động đấu tranh với thông tin xấu độc, phản văn hóa, tin giả trên không gian mạng.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai đồng bộ, thiết thực, tiết kiệm; ưu tiên nguồn lực cho phát triển văn hóa, chuyển đổi số di sản, thiết chế văn hóa và công nghiệp văn hóa.

NHƯ ĐỒNG

NGHỊ QUYẾT SỐ 26 - TẦM NHÌN MỚI CHO DU LỊCH VIỆT NAM

LTS: Nghị quyết số 26-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển du lịch Việt Nam trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trong kỷ nguyên mới, được kỳ vọng mở ra một giai đoạn phát triển mới cho ngành Du lịch, với tư duy và cách tiếp cận mới, tầm nhìn dài hạn cùng những mục tiêu cụ thể.

Loạt bài: *"Nghị quyết số 26 - Tầm nhìn mới cho du lịch Việt Nam"*, nhằm phân tích những yêu cầu đặt ra trong việc tạo đột phá về thể chế, chính sách; chuyển đổi mô hình tăng trưởng và nâng tầm giá trị du lịch; sự vào cuộc của doanh nghiệp; vai trò tổ chức và kiến tạo của các địa phương; những giải pháp để đưa tinh thần của Nghị quyết số 26 vào cuộc sống, hướng tới mục tiêu đưa du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trong kỷ nguyên mới.

Kỳ 1: KỲ VỌNG NHỮNG ĐỘT PHÁ CHÍNH SÁCH

● **NGUYỄN ANH**

Nghị quyết số 26 đã xác lập một mục tiêu phát triển cao hơn cho ngành Du lịch. Nhưng điều được kỳ vọng lớn hơn là khả năng tháo gỡ những "điểm nghẽn" kéo dài nhiều năm, tạo dựng một không gian chính sách mới, đủ rộng và đủ mạnh để du lịch thực sự bứt phá.

Yêu cầu tạo không gian phát triển mới

Sau gần một thập niên kể từ khi Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 08-NQ/TW năm 2017, du lịch Việt Nam đã có những bước phát triển mạnh mẽ, từng bước khẳng định vị trí trong nền kinh tế. Tuy nhiên, thực tiễn cũng cho thấy một nghịch lý: Dù tiềm năng rất lớn, sức hấp dẫn của điểm đến ngày càng được khẳng định, nhưng nhiều rào cản về thể chế, cơ chế phối hợp, đầu tư, đất đai, hạ tầng, thủ tục và nguồn lực vẫn chưa được tháo gỡ tương xứng với yêu cầu phát triển của một ngành kinh tế mũi nhọn. Trong bối cảnh đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới, Nghị quyết số 26 được kỳ vọng sẽ mở ra một bước đột phá mới về tư duy và chính sách.

Nghị quyết xác định phát triển du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn là một trong những nhiệm vụ quan trọng của đất nước. Du lịch không chỉ được nhìn nhận như một ngành dịch vụ mà được đặt trong tổng thể phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, môi trường, đối ngoại và hội nhập quốc tế. Quan điểm xuyên suốt của Nghị quyết là phát triển du lịch nhanh và bền vững trên nền tảng văn hóa, con người, tài nguyên thiên nhiên và những lợi thế đặc sắc của từng địa phương, từng vùng. Đồng thời, phát triển du lịch phải tạo ra giá trị gia tăng cao hơn, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và đóng góp tích cực vào tăng trưởng kinh tế. Điểm đáng chờ đợi không phải ở chỗ Nghị quyết đặt ra các chỉ tiêu tăng trưởng cao, mà là yêu cầu hoàn thiện thể chế, chính sách, tạo đột phá chiến lược và huy động nguồn lực cho phát triển.

Đây có thể xem là vấn đề then chốt, vì trong nhiều năm qua câu chuyện phát triển du lịch thường được nhắc đến bằng những mục tiêu lớn: Tăng khách quốc tế, tăng doanh thu du lịch, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc tế, xây dựng thương hiệu quốc gia. Song để những mục tiêu ấy trở thành hiện thực, ngành Du lịch cần một môi trường phát triển thông thoáng hơn và một cơ chế vận hành đồng bộ hơn giữa Trung ương với địa phương, giữa quản lý nhà nước với doanh nghiệp, giữa du lịch với các ngành kinh tế khác.

Nghị quyết số 26 đặt yêu cầu phải rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật liên quan đến phát triển du lịch; tiếp tục đổi mới tư duy quản lý, phát triển các mô hình kinh doanh mới, du lịch thông minh, du lịch xanh và các mô hình kinh tế ban đêm. Thông điệp này cho thấy chính sách cho du lịch không thể chỉ nằm trong phạm vi của riêng Luật Du lịch.

Tháo "nút thắt" liên ngành

Một trong những kỳ vọng lớn nhất từ Nghị quyết số 26 là khả năng tạo ra sự chuyển động mạnh mẽ trong phối hợp chính sách liên ngành. Du lịch là ngành kinh tế tổng hợp, có tính liên ngành, liên vùng và xã hội hoá cao. Một sản phẩm du lịch có thể liên quan đến giao thông, hàng không, đất đai, đầu tư, xây dựng, thương mại, nông nghiệp, văn hóa, thể thao, môi trường, xuất nhập cảnh, tài chính và nhiều lĩnh vực khác. Vì thế, chỉ cần một "mắt xích" chưa thông, cả chuỗi giá trị có thể bị ảnh hưởng.

Nghị quyết số 26 yêu cầu hoàn thiện thể chế và chính sách phát triển các khu, điểm du lịch theo hướng tạo lập những không gian phát triển mới; có cơ chế, chính sách phù hợp để đầu tư, bảo tồn và khai thác hiệu quả các giá trị di sản, danh lam thắng cảnh, tài nguyên du lịch. Theo ông Nguyễn Ngọc Tấn, Chủ tịch CLB Du lịch Doanh nhân trẻ Việt Nam: "Nghị quyết cũng đặt vấn đề chính sách ưu đãi, thu hút các nhà đầu tư chiến lược, các doanh nghiệp có năng lực, đồng thời khuyến khích phát triển những tổ hợp văn hóa - thể thao - du lịch - giải trí - mua sắm và các mô hình sản phẩm mới".

Đây là những nội dung có ý nghĩa đặc biệt trong bối cảnh nhiều địa phương đang đứng trước bài toán phát triển các khu du lịch quy mô lớn, khai thác tài nguyên ven biển, hải đảo, rừng, di sản hay các không gian văn hóa đặc sắc. Thực tế cho thấy, không ít dự án du lịch mất nhiều năm chỉ để giải quyết những vấn đề liên quan đến quy hoạch, đất đai, thủ tục đầu tư và cơ chế phối hợp giữa các ngành. Có những địa phương sở hữu tài nguyên đặc biệt, nhưng không dễ chuyển hóa thành sản phẩm và giá trị kinh tế.

Nghị quyết số 26 sẽ tạo ra một định hướng chính trị quan trọng để các cơ quan quản lý tiếp tục rà soát những quy định đang tạo ra rào cản, từ đó xây dựng các cơ chế phù hợp hơn với đặc thù của ngành Du lịch. Kỳ vọng không chỉ là có thêm chính sách, mà quan trọng hơn là các chính sách phải đi vào cuộc sống, cùng một hướng.

"Với một ngành có tính hội nhập cao như du lịch, chính sách xuất nhập cảnh luôn là một trong những yếu tố quyết định năng lực cạnh tranh. Nghị quyết yêu cầu tiếp tục nghiên cứu chính sách thuận lợi về nhập cảnh, xuất cảnh cho khách du lịch; mở rộng miễn thị thực, đơn giản hóa thủ tục, tạo điều kiện thuận lợi cho khách quốc tế tham quan, du lịch tại Việt Nam. Đây là nội dung được cộng đồng doanh nghiệp đặc biệt quan tâm", ông Nguyễn Ngọc Tấn cho biết.

Trong cuộc cạnh tranh ngày càng quyết liệt giữa các điểm đến, quyết định của du khách nhiều khi bắt đầu ngay từ việc họ có dễ dàng tiếp cận một quốc gia hay không. Một điểm đến hấp dẫn nhưng thủ tục phức tạp, thời gian chuẩn bị dài và chi phí tiếp cận cao sẽ khó cạnh tranh với những thị trường có chính sách mở cửa linh hoạt hơn.

Nghị quyết cũng đề cập yêu cầu mở các đường bay mới, phát triển điểm đến mới và nâng cao khả năng kết nối. Chính sách thị thực, hàng không và xúc tiến vì thế cần được xem như ba bộ phận của cùng một chiến lược thu hút khách quốc tế. Nếu được triển khai đồng bộ, đây có thể là một trong những động lực quan trọng để Việt Nam tiếp tục mở rộng thị trường, tăng thời gian lưu trú và nâng cao mức chi tiêu của khách.

Tạo sức bật mới cho doanh nghiệp

Nghị quyết xác định doanh nghiệp là lực lượng quan trọng trong phát triển du lịch, đồng thời đặt yêu cầu hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, khuyến khích hình thành các doanh nghiệp mạnh, có thương hiệu và năng lực cạnh tranh quốc tế. Đặc biệt, Nghị quyết đề cập việc có chính sách hỗ trợ đầu tư, đất đai, tài chính, thuế, phí; mở rộng các kênh vốn và chính sách tín dụng phù hợp đối với những lĩnh vực ưu tiên trong du lịch. Đây là tín hiệu có ý nghĩa lớn mà cộng đồng doanh nghiệp rất mong chờ.

Du lịch là lĩnh vực đòi hỏi vốn đầu tư dài hạn, trong khi khả năng thu hồi vốn phụ thuộc vào nhiều yếu tố như hạ tầng, mùa vụ, thị trường, khả năng kết nối và sức mua. Nhiều doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, có ý tưởng tốt và sản phẩm hấp dẫn nhưng gặp khó trong tiếp cận nguồn lực.

Ông Trương Đức Hải, Chủ tịch Hội Lữ hành G7 cho rằng: "Một môi trường chính sách thuận lợi hơn có thể tạo điều kiện cho nhiều chủ thể cùng tham gia vào chuỗi giá trị du lịch. Doanh nghiệp lớn đầu tư các tổ hợp, dự án chiến lược; doanh nghiệp vừa và nhỏ phát triển sản phẩm, dịch vụ chuyên biệt; cộng đồng địa phương tham gia sâu hơn vào hoạt động kinh tế du lịch. Từ đó, du lịch không chỉ tạo ra những dự án lớn mà còn có thể hình thành một hệ sinh thái kinh tế rộng hơn".

Nghị quyết mới mở ra một kỳ vọng mới. Phần việc quan trọng tiếp theo là biến kỳ vọng ấy thành những thay đổi rõ ràng trong từng chính sách, từng dự án, từng điểm đến và trong chính trải nghiệm của mỗi du khách. ■ *(Còn tiếp)*



Nghị quyết số 26 đề ra giải pháp phát triển hạ tầng đồng bộ, hình thành các trung tâm du lịch có sức cạnh tranh cao
Ảnh TÙNG THANH

DỰ ÁN LUẬT PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP VĂN HÓA:

Kiến tạo hành lang pháp lý tạo động lực phát triển mới

● THU SÂM - XUÂN TRƯỜNG

Dự án Luật Phát triển công nghiệp văn hóa đang được Bộ VHTTDL chủ trì soạn thảo nhằm xây dựng hành lang pháp lý đồng bộ, đưa văn hóa trở thành ngành kinh tế trọng điểm.



Kiến tạo hành lang pháp lý để công nghiệp văn hóa góp phần vào tăng trưởng hai con số
Ảnh: XUÂN TRƯỜNG

Phải có chính sách hỗ trợ, ưu đãi đặc thù, vượt trội

Theo Ban Soạn thảo, giai đoạn 2018 - 2025, tỷ trọng công nghiệp văn hóa trong GDP Việt Nam ước đạt khoảng 4 - 5%, trong khi mục tiêu đặt ra đến năm 2030 là tối thiểu 7% GDP. Việt Nam có nguồn tài nguyên văn hóa phong phú, lực lượng sáng tạo trẻ, thị trường hàng trăm triệu dân cùng sự phát triển nhanh của công nghệ và kinh tế số, nhưng tiềm năng này chưa được khai thác tương xứng.

Một trong những nguyên nhân là các quy định hiện hành chủ yếu nằm rải rác trong các luật chuyên ngành và tập trung vào quản lý từng lĩnh vực, trong khi còn thiếu những cơ chế mang tính kiến tạo để kết nối đầy đủ chuỗi giá trị công nghiệp văn hóa từ sáng tạo, quyền sở hữu trí tuệ, vốn, sản xuất, phân phối, doanh thu đến tái đầu tư và xuất khẩu.

Dự án Luật vì vậy được xây dựng theo hướng tạo một khung chính sách liên ngành, tháo gỡ các "điểm nghẽn", làm rõ các "điểm mở" và bổ sung các "khoảng trống" đã được nhận diện trong thực tiễn, qua đó khơi thông nguồn lực và thúc đẩy công nghiệp văn hóa trở thành một ngành kinh tế có đóng góp ngày càng quan trọng cho tăng trưởng đất nước.

Tại buổi làm việc với Bộ VHTTDL về công tác bảo tồn, bảo tàng ngày 19.8, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm nhấn mạnh, Luật Phát triển Công nghiệp Văn hóa cần thể chế hóa các chủ trương của Đảng theo hướng có chính sách đặc thù, vượt trội và khung để thu hút nguồn lực, ưu đãi đầu tư cho hạ tầng văn hóa số, phát triển giải pháp công nghệ cao cho văn hóa và phát triển trọng tâm một số ngành, lĩnh vực công nghiệp văn hóa.

Theo Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm, cạnh tranh công nghiệp văn hóa là cuộc cạnh tranh gay gắt giữa các quốc gia, không chỉ về kinh tế mà còn về sức mạnh mềm. Việt Nam phải có chính sách hỗ trợ, ưu đãi đặc thù, vượt trội về ngân sách, đất đai, thuế, giáo dục đào tạo, nhân tài để có thể cạnh tranh với các quốc gia khác.

Luật cần được xây dựng theo hướng kiến tạo

Trao đổi với *Văn Hóa*, ông Vũ Minh Đạo, đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Uỷ ban Văn hoá và Xã hội của Quốc hội nhấn mạnh, Việt Nam là quốc gia có nền văn hoá lâu đời, giàu bản sắc với bề dày lịch sử hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước. Với 54 dân tộc anh em, hơn 30 di sản được UNESCO ghi danh cùng hàng chục danh hiệu quốc tế, Việt Nam là một trong những quốc gia sở hữu nguồn tài nguyên văn hoá phong phú bậc nhất khu vực. Đây chính là "kho tài nguyên" vô giá, không chỉ mang ý nghĩa lịch sử - tinh thần, mà còn có giá trị kinh tế to lớn nếu được khai thác, chuyển hoá một cách khoa học và bền vững.

Theo đại biểu Vũ Minh Đạo, việc xây dựng Luật Công nghiệp văn hoá là yêu cầu cấp thiết nhằm hoàn thiện thể chế, khơi thông nguồn lực và tạo động lực phát triển mới. Luật cần được xây dựng theo hướng kiến tạo, lấy doanh nghiệp và người sáng tạo làm trung tâm, khuyến khích đổi mới sáng tạo, phát triển các ngành công nghiệp văn hoá trọng điểm; tăng cường bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, thúc đẩy chuyển đổi số và bảo vệ bản sắc văn hoá trong môi trường số.

Đặc biệt, Luật cần giải quyết những "điểm nghẽn" hiện nay như: Cơ chế tài chính chưa phù hợp; thiếu chính sách ưu đãi cho doanh nghiệp sáng tạo; hạ tầng văn hoá chưa đồng bộ; nguồn nhân lực chất lượng cao còn hạn chế; thị trường phân phối sản phẩm văn hoá chưa phát triển tương xứng với tiềm năng.

Để công nghiệp văn hoá thực sự trở thành ngành kinh tế quan trọng, cần triển khai đồng bộ và khẩn trương các giải pháp trọng tâm: Hoàn thiện thể chế theo hướng kiến tạo phát triển; lựa chọn một số lĩnh vực mũi nhọn để tập trung nguồn lực; phát triển thị trường và hệ sinh thái doanh nghiệp văn hoá; đẩy mạnh đầu tư hạ tầng và chuyển đổi số; chú trọng đào tạo nguồn nhân lực sáng tạo; thiết lập cơ chế tài chính đặc thù; gắn kết chặt chẽ với du lịch; xây dựng thương hiệu văn hoá quốc gia; cải cách thủ tục hành chính; nâng cao nhận thức xã hội về vai trò của văn hoá như một ngành kinh tế. Mục tiêu là hình thành một vòng tuần hoàn phát triển bền vững: Tài nguyên văn hoá - Sản phẩm văn hoá - Giá trị kinh tế - Tái đầu tư cho bảo tồn và phát triển văn hoá. Đây chính là con đường để văn hoá vừa được bảo tồn, vừa trở thành động lực tăng trưởng.

"Xây dựng Luật Công nghiệp văn hoá không chỉ nhằm phát triển một ngành kinh tế mới mà còn góp phần củng cố nền tảng tinh thần xã hội, bảo vệ bản sắc và nâng cao vị thế quốc gia. Khi được thiết kế đúng và triển khai hiệu quả, Luật sẽ mở ra một giai đoạn phát triển mới, trong đó văn hoá thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực tăng trưởng và nguồn lực quan trọng cho sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước", đại biểu Vũ Minh Đạo bày tỏ.

Hướng tới mở rộng thị trường ra bên ngoài

Tán thành với sự cần thiết xây dựng Luật Phát triển công nghiệp văn hóa đại biểu Trần Văn Đăng (Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Ninh) cho rằng, đây là bước đi cần thiết nhằm tạo hành lang pháp lý đồng bộ, khơi thông các nguồn lực và đưa văn hóa thực sự trở thành một động lực phát triển. Theo đại biểu Trần Văn Đăng, nhìn ra thế giới có thể thấy tư duy về văn hóa đã có sự chuyển dịch mạnh mẽ. Nhiều quốc gia không chỉ đặt vấn đề bảo tồn, gìn giữ và phát huy các giá trị văn hóa mà đã coi văn hóa là nguồn lực kinh tế có giá trị gia tăng cao, gắn với đổi mới sáng tạo, công nghệ số và hội nhập quốc tế.

Hàn Quốc là một ví dụ điển hình với làn sóng Hallyu lan tỏa mạnh mẽ trên phạm vi toàn cầu. Thành công của điện ảnh, âm nhạc và các sản phẩm nội dung Hàn Quốc không chỉ tạo nguồn thu trực tiếp mà còn góp phần quảng bá hình ảnh đất nước, thúc đẩy nhiều lĩnh vực khác cùng phát triển. "Trong một bộ phim hay video âm nhạc của Hàn Quốc, chiếc điện thoại nhân vật sử dụng, trang phục, mỹ phẩm, món ăn hay địa điểm xuất hiện trong tác phẩm đều có thể được quảng bá một cách khéo léo. Khi sản phẩm văn hóa đủ sức hấp dẫn công chúng, giá trị tạo ra không chỉ nằm ở chính sản phẩm đó mà còn lan tỏa sang nhiều ngành công nghiệp, dịch vụ khác", đại biểu phân tích.

Nhật Bản với chiến lược "Cool Japan", Trung Quốc với chính sách phát triển công nghiệp văn hóa và nội dung số hay Singapore với định hướng trở thành trung tâm sáng tạo của khu vực cũng cho thấy xu hướng đầu tư mạnh cho công nghiệp văn hóa nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và mở rộng ảnh hưởng văn hóa.

Theo đại biểu Trần Văn Đăng, phát triển tốt thị trường trong nước mới chỉ là bước đầu. Về lâu dài, Việt Nam phải hướng tới mở rộng thị trường ra bên ngoài, từng bước xây dựng những sản phẩm công nghiệp văn hóa có thương hiệu và khả năng cạnh tranh quốc tế. "Nếu người Việt có thể ra nước ngoài để "đu" concert, thì chúng ta cũng phải hướng tới việc người hâm mộ từ các quốc gia khác lựa chọn Việt Nam để xem concert, tham dự các sự kiện văn hóa và theo chân thần tượng. Khi đến đây, họ còn sử dụng dịch vụ lưu trú, ăn uống, mua sắm, tham quan và trải nghiệm văn hóa Việt Nam. Giá trị tạo ra vì thế sẽ không dừng lại ở một chương trình biểu diễn", đại biểu nêu quan điểm.

Để hiện thực hóa mục tiêu đó, theo đại biểu Trần Văn Đăng, vấn đề quan trọng đặt ra đối với Luật Phát triển công nghiệp văn hóa là phải tạo được môi trường để tiềm năng văn hóa có thể chuyển hóa thành sản phẩm, dịch vụ và tài sản có giá trị kinh tế. Luật cũng cần tạo điều kiện để huy động nguồn lực xã hội, khuyến khích doanh nghiệp và khu vực tư nhân đầu tư vào công nghiệp văn hóa, đồng thời có cơ chế minh bạch, thuận lợi để những ý tưởng sáng tạo có cơ hội bước ra thị trường.

Trong bối cảnh công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng xuyên biên giới đang làm thay đổi nhanh chóng phương thức sáng tạo, sản xuất và phân phối sản phẩm văn hóa, khuôn khổ pháp lý cũng phải đủ linh hoạt để thích ứng với những mô hình mới. Quan trọng hơn, mục tiêu cuối cùng không chỉ là tạo ra thêm nhiều sản phẩm văn hóa mà phải hình thành được những sản phẩm có chất lượng, thương hiệu và khả năng chinh phục thị trường. "Khi người hâm mộ quốc tế lựa chọn Việt Nam để xem một concert, một chương trình nghệ thuật hay trải nghiệm những sản phẩm văn hóa của chúng ta, giá trị thu được không chỉ là kinh tế. Đó còn là cách hình ảnh, con người và văn hóa Việt Nam được lan tỏa ra thế giới", đại biểu Trần Văn Đăng nhấn mạnh.

Theo đại biểu Trần Văn Đăng, đó cũng phải là một trong những đích đến của Luật Phát triển công nghiệp văn hóa: Tạo nền tảng pháp lý để văn hóa vừa được bảo tồn, phát huy, vừa thực sự trở thành nguồn lực nội sinh, tạo ra giá trị kinh tế, nâng cao sức mạnh mềm và vị thế của Việt Nam. ■

Vì sao Ninh Bình đề xuất mở rộng khu vực đề cử di sản thế giới sang Phú Thọ?

ANH TÚ

UBND tỉnh Ninh Bình vừa chính thức đề xuất mở rộng phạm vi ranh giới khu vực đề cử di sản thế giới "Cảnh quan văn hóa, sinh thái Voọc mông trắng Vân Long - Kim Bảng - Tam Chúc" sang địa bàn tỉnh Phú Thọ. Liệu đây có phải cú "bắt tay" mang tính liên vùng, liên tỉnh giữa hai vùng đất cố đô?

Giám đốc Sở Du lịch tỉnh Ninh Bình, ông Bùi Văn Mạnh cho biết, ngày 20.8 vừa qua, UBND tỉnh Ninh Bình đã có văn bản số 6007/UBND-VP6 đề xuất mở rộng phạm vi ranh giới khu vực đề cử di sản thế giới "Cảnh quan văn hóa, sinh thái Voọc mông trắng Vân Long - Kim Bảng - Tam Chúc" sang địa bàn xã Lạc Thủy, xã An Nghĩa (Phú Thọ) với diện tích 3.700ha.



Xã Lạc Thủy nằm trong diện tích đề xuất mở rộng khu vực đề cử di sản thế giới liên tỉnh Ninh Bình - Phú Thọ

> *"Việc đề xuất mở rộng xuất phát từ khảo sát thực địa, nghiên cứu liên ngành và ý kiến của các chuyên gia, nhà khoa học trong nước và quốc tế. Cùng với đó, khu vực hai tỉnh Ninh Bình - Phú Thọ có mối liên hệ tự nhiên và văn hóa, được thể hiện qua các tài liệu, dẫn chứng trên nhiều phương diện như karst, hệ sinh thái, đa dạng sinh học, khảo cổ, lịch sử văn hóa và cảnh quan. Đây là nền tảng thuận lợi để xây dựng một hồ sơ liên tỉnh thống nhất."*
>
> **(Ông BÙI VĂN MẠNH, Giám đốc Sở Du lịch tỉnh Ninh Bình)**

Tăng diện tích không phải nguyên nhân cốt lõi

Ông Bùi Văn Mạnh khẳng định, "nguyên nhân cốt lõi không phải là muốn tăng diện tích khu di sản mà do kết quả nghiên cứu khoa học cho thấy, khu vực phía Tây tỉnh Phú Thọ có mối liên hệ chặt chẽ và có vai trò đối với tính toàn vẹn của toàn bộ khu đề cử di sản thế giới". Việc mở rộng sẽ bảo đảm tính liên tục của hệ sinh thái núi đá vôi và hành lang sinh thái, tránh tình trạng khu đề cử bị chia cắt về mặt sinh thái, làm suy giảm khả năng duy trì các quá trình tự nhiên và sự di chuyển của các loài giữa các sinh cảnh.

Đồng thời, việc nghiên cứu mở rộng còn có ý nghĩa quan trọng trong việc bảo đảm tính đại diện và tính toàn vẹn của câu chuyện di sản. Ranh giới di sản thế giới không nhất thiết phải trùng với ranh giới hành chính, mà cần phản ánh một cách thuyết phục nhất những không gian thực sự cần thiết để bảo vệ và truyền tải các giá trị nổi bật của khu đề cử. Đặc biệt, khu vực phía Tây tỉnh Phú Thọ có núi liền núi, thung liền thung với tỉnh Ninh Bình mang ý nghĩa quan trọng đối với việc duy trì và phục hồi sinh cảnh của Voọc mông trắng, loài linh trưởng đặc hữu, cực kỳ nguy cấp và là một trong những giá trị nổi bật của khu đề cử.

Ngoài ra, khu vực phía Tây tỉnh Phú Thọ còn chứa đựng những giá trị văn hóa và khảo cổ học có mối quan hệ mật thiết với lịch sử cư trú từ thời tiền sử và thích ứng của con người trong môi trường núi đá vôi. Sự kết hợp giữa địa chất, địa mạo, sinh thái, khảo cổ cho phép tiếp cận khu vực như một cảnh quan tiến hóa lâu dài, trong đó thiên nhiên và con người cùng tạo nên những giá trị được bảo tồn đến ngày nay.



Khu Bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Vân Long, nơi sinh sống của Voọc mông trắng, loài linh trưởng đặc hữu, cực kỳ nguy cấp

Nền tảng để hai tỉnh phát triển nhiều mặt

Theo Giám đốc Sở Du lịch tỉnh Ninh Bình, việc đề xuất mở rộng xuất phát từ khảo sát thực địa, nghiên cứu liên ngành và ý kiến của các chuyên gia, nhà khoa học trong nước và quốc tế. Cùng với đó, khu vực hai tỉnh Ninh Bình - Phú Thọ có mối liên hệ tự nhiên và văn hóa, được thể hiện qua các tài liệu, dẫn chứng trên nhiều phương diện như karst, hệ sinh thái, đa dạng sinh học, khảo cổ, lịch sử văn hóa và cảnh quan. Đây là nền tảng thuận lợi để xây dựng một hồ sơ liên tỉnh thống nhất.

Đặc biệt, nếu nghiên cứu và triển khai phù hợp, việc Ninh Bình - Phú Thọ với cú "bắt tay" lịch sử cùng nhau xây dựng hồ sơ liên tỉnh có thể tạo nền tảng để hai tỉnh hợp tác phát triển về nhiều mặt như bảo tồn và quản lý di sản; phát triển du lịch; công nghiệp văn hóa; kinh tế di sản; kinh tế xanh; xây dựng sản phẩm du lịch liên vùng; xây dựng thương hiệu điểm toàn cầu… từ đó thúc đẩy kinh tế, xã hội hai tỉnh cùng phát triển. Bên cạnh những lợi thế, thuận lợi vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc cần hai tỉnh chung tay rà soát, thống nhất số liệu, thông tin về quy hoạch; hiện trạng và kế hoạch sử dụng đất rừng; khoáng sản; tài nguyên nước; đa dạng sinh học; di tích lịch sử, văn hóa; danh lam thắng cảnh, hạ tầng kỹ thuật; các dự án đầu tư để triển khai các bước tiếp theo trong xây dựng hồ sơ đề cử.

Để nhanh chóng hoàn thiện hồ sơ đề xuất mở rộng, theo ông Bùi Văn Mạnh trước mắt cần thống nhất chủ trương xây dựng hồ sơ theo hướng di sản thế giới liên tỉnh Ninh Bình - Phú Thọ. Đồng thời, thống nhất cơ chế phối hợp và cung cấp dữ liệu phục vụ nghiên cứu. Việc nghiên cứu, xác định phạm vi mở rộng sang địa bàn tỉnh Phú Thọ cần được triển khai ngay từ năm 2026 và tiếp tục tích hợp vào quá trình hoàn thiện hồ sơ trong giai đoạn 2026-2027.

Hiện nay, Sở Du lịch tỉnh Ninh Bình đang tập trung phối hợp với các cơ quan, đơn vị và các chuyên gia triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu, xây dựng hồ sơ. Cùng với đó, tham mưu Ban chỉ đạo xây dựng hồ sơ đẩy nhanh tiến độ và hướng tới mục tiêu được Ủy ban Di sản thế giới xem xét ghi danh "Cảnh quan văn hóa, sinh thái Voọc mông trắng Vân Long - Kim Bảng - Tam Chúc" là Di sản thế giới vào năm 2029, ông Mạnh cho biết thêm. ■

Từ quốc gia giàu di sản đến quốc gia mạnh nhờ di sản

TS PHAN THANH HẢI

Cuộc làm việc của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm với Bộ VHTTDL về công tác bảo tồn, bảo tàng diễn ra vào trung tuần tháng 8 vừa qua đã gợi mở những vấn đề lớn: Quản trị, bảo tồn và phát huy nguồn lực di sản văn hóa trong kỷ nguyên phát triển mới.

Những con số được công bố cho thấy quy mô đồ sộ của tài sản di sản văn hóa Việt Nam. Cả nước hiện có hơn 40.000 di tích, gồm 149 di tích quốc gia đặc biệt, 3.688 di tích quốc gia, gần 12.000 di tích cấp tỉnh, thành phố; gần 70.000 di sản văn hóa phi vật thể đã được kiểm kê, 735 di sản vào Danh mục quốc gia. Việt Nam hiện có 357 hiện vật, nhóm hiện vật được công nhận Bảo vật quốc gia; hơn 20.000 di vật, cổ vật đã đăng ký. Hệ thống 177 bảo tàng công lập và ngoài công lập đang lưu giữ, trưng bày hơn 4 triệu tài liệu, hiện vật. Đó là kho ký ức khổng lồ về lịch sử dựng nước, giữ nước, lao động, sáng tạo và giao lưu văn hóa của cộng đồng các dân tộc Việt Nam.

Vị thế di sản Việt Nam càng được khẳng định trên bình diện quốc tế. Đến nay, Việt Nam có 37 di sản được UNESCO ghi danh, gồm 9 di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, 17 di sản văn hóa phi vật thể và 11 di sản tư liệu; đứng đầu Đông Nam Á về số lượng di sản văn hóa phi vật thể được UNESCO ghi danh theo Công ước 2003 và đứng thứ hai khu vực về số lượng Di sản thế giới theo Công ước 1972.

Vấn đề không còn là "bảo tồn hay phát triển"

Nhưng sức mạnh di sản không chỉ nằm ở số lượng. Đằng sau di tích, hiện vật, lễ hội, nghệ thuật trình diễn, nghề thủ công hay kho tư liệu là chiều sâu lịch sử, sự đa dạng của 54 dân tộc và sức sống văn hóa trong cộng đồng. Đó là nguồn "vốn di sản văn hóa" đặc biệt của Việt Nam.

Trong thời gian dài, nói đến di sản, chúng ta thường bắt đầu từ "bảo vệ", "bảo tồn", "tu bổ", "chống xuống cấp". Điều đó đúng nhưng chưa đủ. Câu hỏi trong bối cảnh mới là: Làm thế nào để nguồn tài sản ấy tham gia trực tiếp vào phát triển đất nước? Đó là chuyển từ coi di sản chủ yếu là đối tượng cần bảo vệ sang một loại vốn văn hóa, xã hội và kinh tế có khả năng sinh thành giá trị mới. Thực tiễn đã chứng minh khả năng chuyển hóa ấy. Huế, Hội An, Tràng An đã xây dựng thương hiệu du lịch mạnh trên nền tảng di sản văn hóa. Từ di tích, lễ hội, nghệ thuật truyền thống, nghề thủ công, ẩm thực đến không gian văn hóa cộng đồng đều có thể trở thành nguyên liệu cho du lịch, nghệ thuật biểu diễn, điện ảnh, thời trang, thiết kế, xuất bản, trò chơi điện tử và nhiều ngành công nghiệp văn hóa. Tại cuộc làm việc, yêu cầu đổi mới quản trị, đưa di sản văn hóa vào đời sống, gắn với du lịch và tăng trưởng kinh tế đã được đặt ra rõ ràng.

Vấn đề không còn là "bảo tồn hay phát triển", mà phải bảo tồn để phát triển và phát triển để tạo nguồn lực cho bảo tồn. Khi hình thành vòng tuần hoàn ấy, đầu tư cho di sản vừa tạo giá trị văn hóa, vừa tạo việc làm, sinh kế, sản phẩm, thị trường và nguồn thu để tái đầu tư. Xa hơn, di sản tạo nên sức mạnh mềm quốc gia. Sức hấp dẫn của một đất nước không chỉ đến từ kinh tế hay công nghệ mà còn bởi văn hóa, bản sắc và khả năng kể câu chuyện của mình. Một di sản UNESCO hay loại hình nghệ thuật truyền thống được thế giới biết đến đều có thể trở thành "đại sứ" của Việt Nam.



Di tích khảo cổ Cát Tiên (Lâm Đồng) ngày càng thu hút du khách đến tham quan Ảnh: Q.UYỂN

> *"Vấn đề không còn là "bảo tồn hay phát triển", mà phải bảo tồn để phát triển và phát triển để tạo nguồn lực cho bảo tồn. Khi hình thành vòng tuần hoàn ấy, đầu tư cho di sản vừa tạo giá trị văn hóa, vừa tạo việc làm, sinh kế, sản phẩm, thị trường và nguồn thu để tái đầu tư. Xa hơn, di sản tạo nên sức mạnh mềm quốc gia. Sức hấp dẫn của một đất nước không chỉ đến từ kinh tế hay công nghệ mà còn bởi văn hóa, bản sắc và khả năng kể câu chuyện của mình."*

Từ "giàu di sản" đến "mạnh nhờ di sản"

Với quy mô tài sản đang sở hữu, Việt Nam có tiềm năng trở thành một "cường quốc di sản văn hóa". Khái niệm ấy không nên hiểu như cuộc chạy đua về số lượng danh hiệu UNESCO, mà quan trọng hơn là khả năng bảo vệ, quản trị, sáng tạo và chuyển hóa giá trị di sản thành sức mạnh quốc gia.

Giàu di sản chưa đồng nghĩa với mạnh về di sản. Thực tế còn không ít di tích xuống cấp; nhiều di sản phi vật thể nguy cơ mai một do thiếu người kế tục; kiểm kê, tư liệu hóa chưa đầy đủ; chuyển đổi số chậm; nhân lực chuyên sâu thiếu. Có nơi đầu tư công trình phục vụ khai thác nhưng nguồn lực trực tiếp cho bảo tồn, tu bổ lại chưa tương xứng. Những "khoảng trống" này đã được chỉ rõ tại cuộc làm việc ngày 19.8. Thách thức lớn nhất của Việt Nam không phải là thiếu di sản văn hóa, mà là năng lực chuyển hóa tài sản di sản thành nguồn lực phát triển chưa tương xứng với tiềm năng. Muốn thay đổi điều đó, trước hết phải đổi mới mô hình quản trị. Nhà nước không thể và cũng không nên là chủ thể duy nhất. Cần hình thành hệ sinh thái trong đó Nhà nước kiến tạo thể chế, bảo đảm lợi ích công cộng; cộng đồng giữ vai trò chủ thể; doanh nghiệp sáng tạo sản phẩm và thị trường; trường đại học, viện nghiên cứu cung cấp tri thức; công nghệ mở rộng khả năng tiếp cận và truyền thông đưa câu chuyện di sản đến công chúng.

Một vấn đề cấp thiết là đưa kho di sản Việt Nam vào không gian số. Hàng chục nghìn di tích, hàng triệu hiện vật, thực hành văn hóa, trang tư liệu nếu chỉ nằm trong kho lưu trữ, hồ sơ giấy hay trí nhớ nghệ nhân thì khả năng tiếp cận, nghiên cứu và sáng tạo giá trị mới sẽ hạn chế. Số hóa di sản không nên chỉ dừng ở chụp ảnh, quét 3D hay xây dựng những cơ sở dữ liệu riêng lẻ. Việt Nam cần hướng tới một hạ tầng dữ liệu di sản quốc gia có chuẩn chung, khả năng kết nối và phục vụ đồng thời quản lý, nghiên cứu, giáo dục, truyền thông và công nghiệp văn hóa. Trong kỷ nguyên trí tuệ nhân tạo, dữ liệu văn hóa liên quan trực tiếp đến quyền tự kể câu chuyện của một dân tộc. Nếu dữ liệu lịch sử, con người và văn hóa Việt Nam thiếu hụt, phân tán, cách thế giới hiểu về Việt Nam có thể ngày càng phụ thuộc vào nguồn dữ liệu do người khác tổ chức, diễn giải.

Bởi vậy, số hóa di sản không chỉ là nhiệm vụ kỹ thuật. Ở tầng sâu hơn, đó là vấn đề chủ quyền dữ liệu văn hóa, chủ quyền tri thức và năng lực định vị hình ảnh quốc gia trong không gian số. Từ đó có thể hình thành chuỗi giá trị: Di sản → dữ liệu → sáng tạo → sản phẩm → thị trường → sức mạnh mềm. Nếu vận hành tốt, hiện vật, câu chuyện, hoa văn, âm thanh, hình ảnh, tri thức dân gian và ký ức lịch sử sẽ trở thành nguồn nguyên liệu cho điện ảnh, hoạt hình, trò chơi điện tử, thiết kế, thời trang, xuất bản và du lịch thông minh.

Giữ gìn di sản quá khứ để kiến tạo di sản tương lai

Một tư duy đáng chú ý được đặt ra tại cuộc làm việc là không thể chỉ bảo tồn những gì cha ông để lại; mỗi thế hệ còn có trách nhiệm tạo ra giá trị xứng đáng trao truyền cho mai sau. Câu hỏi đặt ra là: 100 năm, thậm chí 500 năm nữa, người Việt Nam sẽ nhận được gì từ thế hệ hôm nay?

Chúng ta đang xây dựng nhiều đô thị, công trình, không gian công cộng và thiết chế văn hóa. Nhưng bao nhiêu trong số đó đủ sức đại diện cho trí tuệ, thẩm mỹ, khát vọng Việt Nam đầu thế kỷ XXI và có thể trở thành di sản tương lai? Tư duy ấy đòi hỏi chuyển từ bảo tồn thụ động sang chủ động kiến tạo ký ức quốc gia; từ chờ một công trình trở nên cổ kính mới nhận diện giá trị sang ý thức tạo dựng những công trình, sản phẩm và không gian văn hóa có khả năng trường tồn ngay từ hôm nay.

Cha ông để lại một quốc gia giàu di sản văn hóa. Trách nhiệm hôm nay không chỉ là giữ cho di sản không mất đi, mà phải làm cho chúng tiếp tục sống, sinh thành giá trị và đóng góp cho phát triển. Từ quốc gia giàu di sản văn hóa đến quốc gia mạnh nhờ di sản là hành trình dài. Nhưng với nguồn tài sản đồ sộ cùng tư duy mới về bảo tồn, dữ liệu, sáng tạo và công nghiệp văn hóa, Việt Nam có cơ sở biến di sản thành nguồn lực mạnh của kỷ nguyên phát triển mới, đồng thời kiến tạo những giá trị xứng đáng trở thành di sản cho mai sau. ■

KHỦNG HOẢNG NIỀM TIN TỪ NHỮNG THẦN TƯỢNG SA NGÃ

LTS: Những gương mặt từng được ngưỡng mộ, yêu mến bỗng trở thành tâm điểm dư luận khi vướng vòng lao lý bởi những lựa chọn vượt qua giới hạn của pháp luật và chuẩn mực xã hội. Mỗi sai phạm đều phải trả giá theo quy định của pháp luật. Với người nổi tiếng, cái giá ấy còn nằm ở sự đổ vỡ của hình ảnh, sự nghiệp và tình cảm mà công chúng từng dành cho họ. Khi ánh hào quang vụt tắt, bản án mới chỉ là một phần của hậu quả; điều khó đo đếm hơn là cách xã hội nhìn nhận lại vị trí, ảnh hưởng và trách nhiệm của người của công chúng.

Loạt bài "Khủng hoảng niềm tin từ những thần tượng sa ngã" nhìn từ cú trượt của người nổi tiếng để bàn về giới hạn của danh tiếng, trách nhiệm xã hội và những gì có thể mất đi sau một lựa chọn sai lầm.

Kỳ 1:

Mất sự nghiệp, mất cả niềm tin của công chúng

● HỒNG GẤM - THANH MAI

Với nghệ sĩ, danh tiếng là kết quả của nhiều năm lao động và sự ghi nhận của khán giả, nhưng có thể sụp đổ chỉ sau một sai phạm nghiêm trọng. Đáng lo hơn, khi người từng được ngưỡng mộ, thậm chí xem như hình mẫu, vướng vào hành vi lệch chuẩn, điều đó có thể tác động tiêu cực đến nhận thức, lối sống và cách lựa chọn của một bộ phận người trẻ. Sự nghiệp còn có cơ hội gây dựng lại, nhưng niềm tin một khi đã rạn vỡ thì rất khó trở về như cũ.

Hào quang không tạo ra ngoại lệ

"Là một diễn viên, khi lỡ dùng chất cấm như vậy thì không nên… Việc dùng ma túy là sai trái, ảnh hưởng đến công chúng", đó là lời hối tiếc muộn màng của NSƯT Kiều Thanh sau khi vướng vào vụ án liên quan đến ma túy. Nhưng có những sai lầm, một khi đã xảy ra, không thể khép lại bằng hai chữ "hối tiếc". Bởi lựa chọn đó đã để lại hệ lụy kéo dài với chính người trong cuộc, đồng thời làm tổn hại hình ảnh mà họ đã mất nhiều năm gây dựng trong mắt công chúng.

Cuối tháng 8.2026, NSƯT Kiều Thanh, tên thật Kiều Thị Thanh, nữ diễn viên được biết đến qua vai Trà "Cave" trong *Phía trước là bầu trời*, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Hà Nội khởi tố, bắt tạm giam để điều tra về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Theo cơ quan Công an, Kiều Thị Thanh là một trong 82 bị can bị khởi tố trong vụ việc liên quan đến ma túy. Tại thời điểm kiểm tra, nữ nghệ sĩ cùng một số người được xác định đang sử dụng heroin và ma túy đá. Vụ việc hiện tiếp tục được điều tra, làm rõ. Từ một gương mặt quen thuộc trên màn ảnh đến khi vướng vòng lao lý là cú rơi khiến nhiều khán giả không khỏi hụt hẫng, tiếc nuối cho nữ diễn viên một thời tài sắc.

Nhìn lại những năm gần đây, không ít nghệ sĩ đã phải trả giá trước pháp luật vì những vụ việc liên quan đến ma túy. Năm 2007, diễn viên hài Hiệp Gà bị bắt quả tang tàng trữ heroin và sau đó nhận án 24 tháng tù. Năm 2018, ca sĩ Châu Việt Cường vướng vào vụ án xảy ra sau khi sử dụng ma túy, bị tuyên 11 năm tù về tội giết người. Năm 2022, diễn viên Hữu Tín bị phát hiện sử dụng ma túy, sau đó nhận án 7 năm 6 tháng tù. Năm 2023, diễn viên Lệ Hằng bị khởi tố về tội mua bán trái phép chất ma túy...

Chuỗi vụ việc chưa dừng lại. Năm 2024, showbiz Việt tiếp tục ghi nhận một số nghệ sĩ, người hoạt động trong lĩnh vực giải trí bị phát hiện hoặc khởi tố trong các vụ việc về chất cấm, trong đó có ca sĩ Chu Bin, người mẫu Nhikolai Đinh, ca sĩ Chi Dân và diễn viên Andrea Aybar. Sang năm 2025, nhà thiết kế Nguyễn Công Trí và rapper Bình Gold tiếp gây xôn xao bởi những vụ việc tương tự. Đến tháng 5.2026, ca sĩ Long Nhật, ca sĩ Sơn Ngọc Minh và diễn viên Miu Lê cũng bị khởi tố trong các vụ án tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Những cú trượt của người nổi tiếng không chỉ xuất hiện trong các vụ án về ma túy. Vụ kẹo Kera năm 2025 từng gây chấn động dư luận khi Hoa hậu Nguyễn Thúc Thùy Tiên, Quang Linh Vlogs và Hằng Du Mục - những gương mặt có sức ảnh hưởng lớn trên mạng xã hội - cùng bị xử lý hình sự và sau đó bị xét xử về tội "Lừa dối khách hàng". Họ từng sở hữu lượng người theo dõi đông đảo, xây dựng hình ảnh đẹp và được nhiều khán giả tin tưởng nay phải đứng trước vành móng ngựa, nhận án tù. Sự tương phản ấy càng khiến dư luận hụt hẫng, hoang mang.

Mỗi vụ việc có tính chất, mức độ và tình tiết pháp lý khác nhau. Nhưng khi những người được yêu mến liên tiếp xuất hiện trong các vụ án, câu chuyện đã vượt ra ngoài phạm vi sai lầm cá nhân. Tên tuổi là thành quả của tài năng, lao động và sự ghi nhận từ công chúng; càng được biết đến rộng rãi, sức ảnh hưởng của nghệ sĩ càng lớn. Họ có đời tư, cá tính và lựa chọn riêng, công chúng cũng không đòi hỏi họ phải quá hoàn hảo. Song mọi lựa chọn đều phải dừng lại trước ranh giới của pháp luật.

Đáng nói, biểu hiện lệch chuẩn đôi khi lại được biện minh bằng những cách gọi như "cá tính", "sống thật", "phóng khoáng". Nghệ sĩ có quyền phá cách trong sáng tạo, nhưng đời sống bên ngoài sân khấu vẫn phải tuân thủ chuẩn mực chung. Vị thế, tiền bạc hay sự tung hô của khán giả không thể trở thành "tấm khiên" để vượt qua những giới hạn ấy.

"Đốn củi ba năm thiêu một giờ"

Danh tiếng nghệ sĩ chẳng phải ngày một ngày hai mà có. Đó là kết quả của những năm tháng miệt mài lao động, khổ luyện, trau dồi và cống hiến. Để có một vai diễn được nhớ đến, một ca khúc được khán giả thuộc nằm lòng hay một gương mặt trở nên quen thuộc trong đời sống văn hóa, phía sau ánh đèn là biết bao mồ hôi, nước mắt, những lần thất bại và tháng ngày bền bỉ giữ nghề. Có người phải đi gần trọn một chặng đường mới có được vị trí trong lòng khán giả.

Thế nhưng, những gì được gây dựng qua nhiều năm có thể chao đảo chỉ sau một sai phạm. Vai diễn có thể mất, hợp đồng có thể bị hủy, cơ hội nghề nghiệp có thể khép lại. Nặng nề hơn là khi hình ảnh từng được yêu mến xấu đi trong mắt khán giả, kéo theo sự rạn vỡ của tình cảm và niềm tin vốn được bồi đắp qua thời gian.

Khán giả đến với nghệ thuật bằng tình cảm. Họ mua tấm vé, nghe ca khúc, theo dõi bộ phim, dành sự yêu mến cho nghệ sĩ và từ đó hình thành mối liên hệ đặc biệt với người đứng trên sân khấu. Không phải ngẫu nhiên có những nghệ sĩ được công chúng gọi bằng danh xưng thân mật, dõi theo suốt nhiều năm. Chính sự gắn bó ấy khiến cú rơi của người từng được tin tưởng sẽ để lại khoảng trống lớn hơn một bê bối thông thường.

NSND Trần Thị Mai Hương, Phó Chủ tịch Hội Sân khấu Hà Nội cho rằng, việc nghệ sĩ sử dụng chất cấm hoặc có lối sống thiếu lành mạnh chắc chắn ảnh hưởng đến cách công chúng nhìn nhận họ. Mức độ tác động phụ thuộc vào vị trí, độ nổi tiếng và sự quan tâm mà khán giả dành cho từng người. Với những nghệ sĩ sở hữu lượng người hâm mộ lớn, đời sống cá nhân thường được chú ý nhiều hơn; hành vi tiêu cực vì thế có thể tác động trực tiếp đến hình ảnh và con đường nghề nghiệp.

Điều đáng nói, niềm tin thường mất nhanh hơn rất nhiều so với thời gian cần để gây dựng. Một nghệ sĩ trải qua hàng chục năm mới có được tên tuổi; nhưng chỉ một sai phạm nghiêm trọng cũng đủ phủ bóng đen lên cả chặng đường dài nỗ lực. Thành tựu nghề nghiệp vẫn còn đó, nhưng cách công chúng nhìn nhận người nghệ sĩ đã hoàn toàn khác.

Ở góc độ nghề nghiệp, NSND Trần Thị Mai Hương bày tỏ, việc xây dựng lối sống lành mạnh, giữ gìn đạo đức và tư cách của người làm nghệ thuật có ý nghĩa quan trọng với cả cá nhân nghệ sĩ lẫn môi trường hoạt động chung. Những tọa đàm, chương trình trao đổi về nghề nghiệp, đạo đức và trách nhiệm cộng đồng, đặc biệt dành cho nghệ sĩ trẻ, cũng là cách để người làm nghề ý thức rõ hơn về vị trí và ảnh hưởng của mình.

Tuy nhiên, không cuộc tọa đàm nào có thể sống thay cuộc đời nghệ sĩ, cũng chẳng có bộ quy tắc nào đủ sức ngăn lựa chọn sai nếu người trong cuộc thiếu ý thức tự điều chỉnh. Nghệ thuật có thể đưa nghệ sĩ đến gần công chúng, nhưng cách sống mới quyết định họ có thể ở lại trong lòng khán giả bao lâu. Sau sai phạm, sự nghiệp vẫn có thể còn cơ hội gây dựng lại; nhưng niềm tin đã rạn vỡ thì rất khó có thể trở về. ■ *(Còn tiếp)*



Liên tiếp nghệ sĩ vướng bê bối khiến hình tượng sụp đổ, niềm tin công chúng bị bào mòn

SÂN KHẤU TP.HCM:

Tìm đường ra khỏi bài toán "điểm diễn"

● **Bài, ảnh: THÙY TRANG**

Thiếu điểm diễn phù hợp, chi phí tổ chức ngày càng cao đang là sức ép với nhiều đơn vị sân khấu, nhất là khu vực ngoài công lập. Trong bối cảnh đó, việc tìm thêm không gian biểu diễn, khai thác hiệu quả các thiết chế văn hóa sẵn có và từng bước hình thành cơ chế hỗ trợ phù hợp có thể mở thêm đường cho sân khấu TP.HCM đến gần hơn với công chúng.



Đoàn khảo sát thực tế tại Rạp Kim Châu

Sáng 6.9, Sở VHTT TP.HCM tổ chức khảo sát thực tế tại một số sân khấu, địa điểm biểu diễn, đồng thời gặp gỡ đại diện các đơn vị nghệ thuật, sân khấu ngoài công lập đang hoạt động trên địa bàn. Đây là bước cụ thể trong quá trình tìm kiếm, khai thác thêm không gian biểu diễn, tháo gỡ khó khăn cho các đơn vị nghệ thuật và từng bước xây dựng cơ chế hỗ trợ phù hợp với đời sống sân khấu trong giai đoạn mới.

Theo định hướng, một số địa điểm có cơ sở vật chất phù hợp sẽ được tổ chức khai thác, trở thành nơi kết nối, luân phiên tổ chức chương trình, vở diễn. Thành phố cũng nghiên cứu các chính sách hỗ trợ về chi phí, tạo điều kiện để nghệ sĩ và đơn vị nghệ thuật có thêm cơ hội đưa tác phẩm đến với công chúng. Đây là vấn đề được nhiều đơn vị sân khấu quan tâm trong bối cảnh chi phí tổ chức biểu diễn ngày càng lớn, trong khi tìm được một địa điểm phù hợp vẫn là bài toán không dễ đối với các sân khấu ngoài công lập.

Có điểm diễn, sân khấu mới dám đầu tư

Trong đợt khảo sát, Sở VHTT TP.HCM tập trung tìm hiểu phương án khai thác sân khấu 300 chỗ ngồi tại Rạp Xiếc và Biểu diễn đa năng Phú Thọ, phường Phú Thọ. Đây là công trình được Thành phố đầu tư với hệ thống cơ sở vật chất và trang thiết bị hiện đại.

Theo định hướng, sân khấu này có thể trở thành địa điểm biểu diễn các tác phẩm, vở diễn về lịch sử, văn hóa dân tộc, truyền thống cách mạng, những thành tựu của Thành phố, đồng thời ưu tiên các chương trình phục vụ thiếu nhi. Các đơn vị, doanh nghiệp đáp ứng tiêu chí tham gia mô hình sẽ được nghiên cứu áp dụng chính sách ưu đãi, trong đó có phương án miễn hoặc giảm chi phí thuê sân khấu.

Đạo diễn Nguyễn Tấn Kiệt, Trưởng phòng Nghệ thuật, Sở VHTT TP.HCM cho biết, trước buổi khảo sát, Sở đã có nhiều cuộc làm việc, tiếp xúc với các đơn vị để lắng nghe những khó khăn, vướng mắc cũng như nhu cầu hỗ trợ. Từ ý kiến của các đơn vị nghệ thuật và kết quả khảo sát thực tế tại các điểm diễn, Sở sẽ tiếp tục nghiên cứu, tham mưu những giải pháp thiết thực.

Theo ông Nguyễn Tấn Kiệt, qua trao đổi, nhiều chương trình, vở diễn hiện có đã đáp ứng những định hướng này. Điều cần tính tiếp là một cơ chế hỗ trợ phù hợp để các đơn vị yên tâm đầu tư và có thêm điều kiện tiếp cận công chúng. "Có thể là giảm hoặc thậm chí miễn chi phí thuê khán phòng trong giai đoạn ban đầu để các đơn vị có thể yên tâm đầu tư cho vở diễn, đầu tư cho chương trình chất lượng, từ đó thu hút khán giả", đạo diễn Nguyễn Tấn Kiệt chia sẻ.

Với các sân khấu ngoài công lập, thêm một điểm diễn cũng đồng nghĩa có thêm cơ hội mở rộng địa bàn phục vụ khán giả. Ông Lê Hữu Luận, Giám đốc Sân khấu Ban Mai bày tỏ vui mừng trước chủ trương và chính sách hỗ trợ các đơn vị nghệ thuật của Thành phố. Theo ông, với những sân khấu nhỏ, có thêm địa điểm biểu diễn cùng cơ chế hỗ trợ phù hợp sẽ tạo điều kiện để đơn vị mạnh dạn đầu tư, mở rộng hoạt động và tiếp cận thêm khán giả. Sân khấu Ban Mai hiện phục vụ nhóm khán giả từ 3-12 tuổi. Với đặc điểm này, sân khấu 300 chỗ tại Rạp Xiếc và Biểu diễn đa năng Phú Thọ được đánh giá là không gian phù hợp để tổ chức các chương trình dành cho thiếu nhi.

Không gian được tính đến không dừng ở Rạp Xiếc và Biểu diễn đa năng Phú Thọ. Trong chương trình khảo sát, Sở VHTT TP.HCM tiếp tục nghiên cứu phương án khai thác Rạp Kim Châu do Nhà hát Ca Múa Nhạc Dân tộc Bông Sen quản lý. Với quy mô gần 300 chỗ ngồi và vị trí tại trung tâm phường Bến Thành, nơi đây được định hướng hỗ trợ các đơn vị, doanh nghiệp tổ chức những chương trình nghệ thuật và hoạt động biểu diễn đa dạng.

Đối với các đơn vị nghệ thuật, sân khấu ngoài công lập đã duy trì hoạt động ổn định tại địa điểm hiện hữu và chưa có nhu cầu tham gia mô hình này, Sở VHTT TP.HCM sẽ tiếp tục trao đổi, nghiên cứu và đề xuất những cơ chế, chính sách phù hợp, trong đó có các giải pháp trợ giá, kích cầu để hỗ trợ hoạt động nghệ thuật biểu diễn.

Không gian mới cần đi cùng chính sách

Sau sắp xếp đơn vị hành chính, không gian đô thị mở rộng, dân số tăng lên cũng kéo theo yêu cầu mới trong việc phân bố và vận hành mạng lưới văn hóa. Đạo diễn Nguyễn Tấn Kiệt cho biết, Sở VHTT TP.HCM đang rà soát, sắp xếp và tính toán phương án sử dụng hiệu quả các cơ sở vật chất, điểm sinh hoạt và không gian văn hóa tại khu vực Bình Dương, Bà Rịa - Vũng Tàu.

"Việc kết nối và khai thác hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa trên địa bàn rộng lớn hơn đặt ra yêu cầu mới đối với công tác tổ chức hoạt động nghệ thuật. Nếu được tổ chức phù hợp, các chương trình, vở diễn sẽ có thêm cơ hội đến với khán giả ở nhiều khu vực, thay vì tập trung chủ yếu tại khu vực trung tâm", ông Kiệt cho biết.

Theo định hướng của Sở VHTT TP.HCM, thời gian tới Thành phố cũng tiếp tục nghiên cứu cơ chế khai thác đa công năng Trung tâm Hội nghị và Biểu diễn tại Khu Trung tâm Hành chính sau khi công trình hoàn thành. Công trình có thể phục vụ hội nghị, hội thảo, triển lãm vào ban ngày và tổ chức chương trình nghệ thuật, sự kiện văn hóa, giải trí vào ban đêm. Cách khai thác linh hoạt sẽ nâng cao hiệu suất sử dụng công trình, tạo nguồn thu và bổ sung thêm một điểm đến văn hóa, giải trí cho Thành phố.

Một nhiệm vụ khác đang được khẩn trương triển khai là Đề án "Nghệ thuật học đường", dự kiến thực hiện đồng bộ tại các trường phổ thông trên địa bàn Thành phố trong năm học 2026-2027, với sự tham gia của đội ngũ giảng viên, văn nghệ sĩ có kinh nghiệm trong giảng dạy và biểu diễn.

Nếu những điểm diễn mới giúp tác phẩm có thêm nơi để đến với khán giả, thì nghệ thuật học đường lại hướng đến một vấn đề lâu dài hơn: Hình thành công chúng. Bởi sân khấu muốn sống bền vững, bên cạnh không gian biểu diễn và những tác phẩm có chất lượng, còn cần một lớp khán giả có nhu cầu và thói quen thưởng thức nghệ thuật.

Từ khảo sát các sân khấu hiện hữu, nghiên cứu mở thêm điểm diễn đến xây dựng những chính sách hỗ trợ, TP.HCM đang từng bước cụ thể hóa định hướng phát triển văn hóa, nghệ thuật bằng các giải pháp gắn với nhu cầu thực tế của các đơn vị.

Tìm thêm không gian biểu diễn vì thế mới là bước đầu. Để sân khấu và đời sống nghệ thuật có thể phát triển bền vững, những không gian ấy cần được đặt trong một hệ thống chính sách đồng bộ, phù hợp với đặc điểm của từng loại hình nghệ thuật và nhu cầu thực tế của công chúng. ■

Mở lối cho di sản bằng ngôn ngữ điện ảnh

Sở VHTT TP.HCM phối hợp Văn phòng UNESCO tại Việt Nam, Hiệp hội Xúc tiến phát triển Điện ảnh Việt Nam (VFDA) và Công ty BHD tổ chức chuỗi hoạt động văn hóa - điện ảnh "Dấu ấn vàng son - Những mảnh ghép văn hóa Việt Nam - Thế kỷ X" cùng phim *Hộ linh tráng sĩ - Bí ẩn mộ vua Đinh*.

Mở đầu chuỗi hoạt động là triển lãm diễn ra đến hết ngày 10.9 tại Công viên Chi Lăng, TP.HCM, giới thiệu hình ảnh, tư liệu và mỹ thuật phục dựng di sản thời Đinh, tạo không gian trải nghiệm văn hóa ngoài trời, góp phần đưa lịch sử đến gần hơn với người dân và du khách.

Trọng tâm của chương trình là tọa đàm chuyên đề "Phát triển công nghiệp văn hóa và điện ảnh gắn với du lịch và bảo tồn di sản - Thực tiễn từ phim *Hộ linh tráng sĩ* và cơ hội phát triển của TP.HCM - Thành phố sáng tạo Điện ảnh được UNESCO công nhận", diễn ra sáng 9.9 tại Nhà hát Thành phố. Hai phiên thảo luận tập trung vào việc kết nối di sản với điện ảnh từ góc độ nghệ thuật và chính sách phát triển.

Cùng ngày, đoàn làm phim giao lưu với học sinh, sinh viên, giới thiệu các trích đoạn tư liệu về di sản văn hóa và trao đổi với đội ngũ nghiên cứu, sản xuất, nghệ sĩ. Hoạt động giúp người trẻ tiếp cận lịch sử qua ngôn ngữ điện ảnh, đồng thời mở thêm cơ hội tìm hiểu về các nghề sáng tạo.

Chuỗi chương trình hướng tới tăng cường kết nối giữa bảo tồn di sản, điện ảnh và du lịch, đồng thời phát huy vai trò của TP.HCM trong Mạng lưới các Thành phố Sáng tạo của UNESCO.

H.HẠNH

LUẬT PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP VĂN HÓA - MỞ KHÓA NGUỒN LỰC, KIẾN TẠO ĐỘNG LỰC MỚI

Kỳ 2:

Khi một kịch bản, bài hát hay nhân vật cũng có thể trở thành "vốn"

● DUY PHONG

Một trong những nghịch lý dai dẳng của các ngành sáng tạo là người làm ra sản phẩm có thể sở hữu một tài sản rất có giá trị nhưng lại khó chứng minh giá trị ấy khi cần vốn. Dự thảo Luật Phát triển công nghiệp văn hóa đang cố gắng mở một cánh cửa mới: Đưa tài sản trí tuệ từ phạm vi bảo hộ quyền sang thị trường vốn, giao dịch và đầu tư. Nếu cánh cửa ấy thực sự mở được, đây có thể là một trong những thay đổi quan trọng nhất đối với hệ sinh thái sáng tạo Việt Nam.

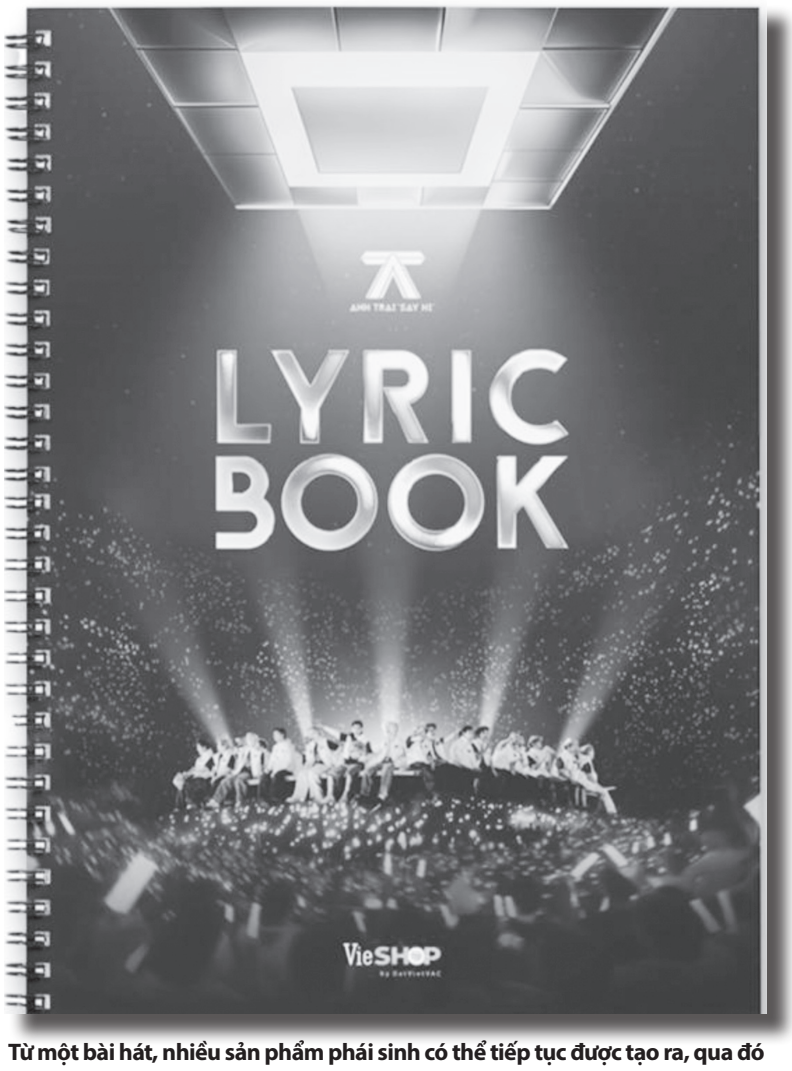
Điểm nghẽn lớn nhất của doanh nghiệp sáng tạo: Có tài sản nhưng khó vay vốn

Một nhà máy có đất, nhà xưởng và máy móc. Một doanh nghiệp vận tải có phương tiện. Một doanh nghiệp bất động sản có dự án và tài sản hữu hình. Nhưng tài sản của một hãng phim có thể chỉ là kịch bản, thư viện phim và bản quyền; của một studio game là mã nguồn, nhân vật và cộng đồng người dùng; của một công ty âm nhạc là kho bản ghi, quyền khai thác và thương hiệu nghệ sĩ.

Trong nền kinh tế sáng tạo, chính những thứ "không cầm nắm được" ấy lại có thể tạo ra dòng tiền rất lớn. Một nhân vật thành công không chỉ xuất hiện trong phim mà còn có thể bước sang game, sách, đồ chơi, thời trang, quảng cáo, du lịch và hàng loạt hình thức cấp phép. Một ca khúc không chỉ tạo doanh thu từ nghe nhạc mà còn từ biểu diễn, quảng cáo, đồng bộ hóa với phim, cấp phép sử dụng và các hình thức khai thác phát sinh sau đó. Vòng đời kinh tế của một tài sản trí tuệ tốt đôi khi kéo dài hàng chục năm.

Nhưng ở điểm xuất phát, người sở hữu tài sản ấy lại thường gặp một câu hỏi khó: Giá trị của nó là bao nhiêu? Và nếu giá trị chưa được xác lập bằng một phương pháp được thị trường chấp nhận, ngân hàng dựa vào đâu để cho vay, nhà đầu tư dựa vào đâu để góp vốn?

Đó là lý do nhiều doanh nghiệp sáng tạo phải phát triển bằng vốn tự có, vốn từ người quen hoặc từng hợp đồng thương mại ngắn hạn. Những doanh nghiệp nhỏ và nhóm sáng tạo độc lập càng khó tiếp cận nguồn lực tài chính dài hạn. Trong khi đó, nhiều lĩnh vực của công nghiệp văn hóa cần vốn ban đầu khá lớn nhưng khả năng thu hồi vốn thường đến sau, thậm chí chỉ một tỷ lệ nhỏ sản phẩm mới thực sự thành công. Nếu không giải được bài toán này, lời kêu gọi "đầu tư vào sáng tạo" rất dễ dừng ở khẩu hiệu.



Từ một bài hát, nhiều sản phẩm phái sinh có thể tiếp tục được tạo ra, qua đó mở rộng giá trị của tài sản trí tuệ. Trong ảnh: Lyric Book của chương trình "Anh trai Say Hi" Nguồn ảnh: VieSHOP

Tài sản của doanh nghiệp sáng tạo nhiều khi không nằm ở nhà xưởng hay máy móc, mà ở kịch bản, bản quyền, nhân vật, mã nguồn, kho bản ghi hay thương hiệu. Vấn đề là những tài sản này thường khó định giá, nên cũng khó trở thành căn cứ để vay vốn hoặc thu hút đầu tư.

Dự thảo Luật Phát triển công nghiệp văn hóa đang mở hướng để tài sản trí tuệ được định danh, lập hồ sơ số, định giá, giao dịch, góp vốn và sử dụng làm tài sản bảo đảm trong quan hệ tín dụng. Cùng với đó là các cơ chế phát triển sàn giao dịch, bảo lãnh, chia sẻ rủi ro và đồng đầu tư giữa Nhà nước với khu vực tư nhân. Nếu các cơ chế này vận hành hiệu quả, một kịch bản, bài hát hay nhân vật sáng tạo có thể thực sự trở thành tài sản và nguồn vốn cho những dự án tiếp theo.

Một "thị trường tài sản trí tuệ" đang được mở ra

Điểm mới đáng chú ý của dự thảo Luật là đặt tài sản trí tuệ vào vị trí trung tâm của chuỗi giá trị. Dự thảo ngoài việc nói tới việc bảo vệ quyền còn thiết lập hàng loạt công cụ như mã định danh tài sản trí tuệ, hồ sơ tài sản trí tuệ số, cơ sở dữ liệu phục vụ định giá, thẩm định giá và các cơ chế giúp tài sản ấy tham gia giao dịch. Đặc biệt, dự thảo quy định tài sản trí tuệ trong các ngành công nghiệp văn hóa có thể được sử dụng để góp vốn, làm tài sản bảo đảm trong quan hệ tín dụng. Ngân hàng Nhà nước cùng các cơ quan liên quan được giao xây dựng cơ chế quản trị rủi ro, thúc đẩy các sản phẩm tín dụng, bảo lãnh và chia sẻ rủi ro để mở rộng khả năng tiếp cận vốn cho doanh nghiệp công nghiệp văn hóa.

Đây là một bước chuyển rất lớn về tư duy. Bởi bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ mới chỉ giúp người sáng tạo giữ được cái mình có. Muốn tạo ra công nghiệp, quyền ấy còn phải được định giá, mua bán, cấp phép, thế chấp, góp vốn, chuyển nhượng và tiếp tục sinh ra những sản phẩm phái sinh.

Dự thảo cũng đề xuất khuyến khích phát triển sàn giao dịch sản phẩm công nghiệp văn hóa, sàn giao dịch quyền sở hữu trí tuệ và quyền khai thác tài sản trí tuệ và sàn giao dịch tổng hợp. Nếu được vận hành theo đúng cơ chế thị trường, những sàn này có thể giúp minh bạch hóa thông tin, tạo dữ liệu về giao dịch, hỗ trợ định giá và kết nối chủ thể sáng tạo với nhà sản xuất, nhà phân phối, nhà đầu tư.

Tuy nhiên, từ quy định pháp luật đến một thị trường IP vận hành thực sự còn một khoảng cách dài. Ngân hàng chỉ nhận tài sản trí tuệ khi có đủ dữ liệu để đánh giá rủi ro. Nhà đầu tư chỉ bỏ tiền khi quyền sở hữu được xác định rõ, khả năng khai thác được chứng minh và cơ chế xử lý tranh chấp đủ tin cậy. Vì vậy, các hướng dẫn thi hành sau này phải đặc biệt coi trọng hệ thống định giá, dữ liệu giao dịch và năng lực của tổ chức thẩm định. Nếu thiếu ba yếu tố đó, cơ chế sử dụng tài sản trí tuệ làm tài sản bảo đảm tín dụng có thể được ghi nhận về mặt pháp lý nhưng ít được sử dụng trong thực tế.

Nhà nước bỏ "vốn mồi", xã hội đưa nguồn lực vào văn hóa

Một điểm đáng ghi nhận khác của dự thảo là tư duy huy động đa nguồn lực. Theo dự thảo, nguồn tài chính phát triển công nghiệp văn hóa, bên cạnh ngân sách dành trực tiếp cho văn hóa, còn có thể gồm nguồn dành cho khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; đầu tư phát triển; các quỹ; vốn vay, tài trợ và đầu tư từ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

Đáng chú ý hơn là cơ chế đồng đầu tư giữa khu vực công và khu vực tư nhân. Theo dự thảo, Nhà nước có thể thực hiện vốn đối ứng, đầu tư thông qua quỹ đầu tư hoặc quỹ đầu tư mạo hiểm, mua cổ phần hoặc phần vốn góp, chia sẻ rủi ro hoặc chia sẻ doanh thu theo hợp đồng đối với tài sản trí tuệ gốc, sản phẩm công nghiệp văn hóa trọng điểm và sản phẩm có hàm lượng bản sắc Việt Nam cao.

Đây là cơ chế phù hợp với đặc thù của công nghiệp sáng tạo nếu được thiết kế chặt chẽ. Nhà nước không chọn phim nào sẽ thắng phòng vé hay game nào sẽ thành hiện tượng, thị trường phải làm việc đó. Nhưng Nhà nước có thể chia sẻ một phần rủi ro ở giai đoạn đầu đối với những lĩnh vực có ý nghĩa chiến lược, qua đó khuyến khích dòng vốn tư nhân cùng tham gia. Khi dự án thành công, vốn nhà nước có thể được thu hồi để tiếp tục đầu tư cho những dự án mới. Tinh thần nên là "vốn mồi", không phải "vốn nuôi". Càng tránh được cơ chế cấp phát và xin - cho, chính sách càng có khả năng kích hoạt nguồn lực xã hội. Các quỹ cần có hội đồng đầu tư chuyên nghiệp, tiêu chí đầu ra rõ ràng và cơ chế minh bạch. Nhà đầu tư tư nhân phải cùng đặt vốn vào dự án để cùng chịu trách nhiệm với quyết định của mình.

Cùng với đó, cần mạnh dạn hơn về chính sách thuế đối với tài trợ văn hóa, quỹ tư nhân, tái đầu tư lợi nhuận vào nghiên cứu, phát triển tài sản trí tuệ và các dự án có khả năng xuất khẩu. Nguồn lực xã hội chỉ thực sự chảy vào văn hóa khi nhà đầu tư nhìn thấy không chỉ giá trị tinh thần, mà cả một môi trường kinh doanh minh bạch, quyền tài sản được bảo đảm và cơ hội sinh lời chính đáng.

Một nền công nghiệp văn hóa không thể lớn lên chỉ bằng ngân sách nhà nước. Nhưng cũng khó lớn nếu Nhà nước chỉ đứng ngoài chờ thị trường tự hình thành. Khoảng giữa hai thái cực ấy chính là không gian mà Luật cần kiến tạo: Nhà nước chia sẻ một phần rủi ro ban đầu, tạo chuẩn mực và hạ tầng thị trường; còn xã hội mang vốn, tài năng, công nghệ và sức sáng tạo vào cuộc. Khi ấy, một kịch bản hay, một bài hát tốt hay một nhân vật giàu sức sống sẽ không còn chỉ được nhìn như "tác phẩm". Nó có thể thực sự trở thành tài sản, và từ tài sản, trở thành vốn cho những vòng sáng tạo tiếp theo. ■

(Còn tiếp)

Để mỗi gia đình đều có "chìa khóa số"

Bài, ảnh: NHƯ ĐỒNG

Từ chiếc điện thoại thông minh, tài khoản định danh điện tử đến những thủ tục có thể thực hiện ngay tại nhà, "Bình dân học vụ số" đang từng bước thay đổi đời sống của nhiều gia đình ở vùng khó Quảng Ngãi. Khi cha mẹ biết sử dụng dịch vụ công trực tuyến, người lớn tuổi biết tra cứu thông tin, trẻ em được làm căn cước, khoảng cách địa lý dần được rút ngắn và mỗi gia đình có thêm một "chìa khóa" để bước vào đời sống số.



Cán bộ Công an xã Thanh Bồng hướng dẫn người dân làm căn cước, kích hoạt tài khoản định danh điện tử

Một tài khoản số, cả nhà thêm thuận tiện

Tranh thủ thời gian sau buổi làm nương rẫy, anh Hồ Văn Ngọc, ở thôn Trà Thanh, xã Thanh Bồng, đưa các con đến trụ sở Công an xã làm thẻ căn cước và kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức 2.

Với anh Ngọc, chuyến đi ấy không chỉ để hoàn thành một thủ tục. Căn cước và tài khoản định danh điện tử sẽ giúp các thành viên trong gia đình thuận lợi hơn khi giải quyết giấy tờ, tiếp cận dịch vụ công về sau. "Đó là quyền lợi của gia đình mình nên mình cố gắng sắp xếp công việc để đi làm thẻ căn cước, bảo đảm quyền lợi cho gia đình, con cái sau này", anh Ngọc chia sẻ.

Câu chuyện của gia đình anh Ngọc cũng là một phần trong những thay đổi đang diễn ra ở Thanh Bồng. Sau một tháng triển khai chiến dịch 60 ngày đêm hỗ trợ người dân kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức 2, Công an xã đã thu nhận hơn 300 hồ sơ làm căn cước, kích hoạt hơn 400 tài khoản định danh điện tử mức 2.

Ở những địa bàn miền núi, đưa người dân đến với công nghệ không thể chỉ dừng ở việc thông báo. Công an xã chia thành các tổ phụ trách từng thôn, phối hợp với lực lượng an ninh cơ sở, bí thư, trưởng thôn và các đoàn thể đến từng gia đình tuyên truyền, hướng dẫn. Có trường hợp cán bộ phải đến nhiều lần, chỉ từng thao tác để người dân có thể tự thực hiện.

Thiếu tá Phạm Ngọc Linh, Phó Trưởng Công an xã Thanh Bồng cho biết, cảnh sát khu vực trực tiếp xuống từng thôn, từng nhà hướng dẫn người dân, nhất là các hộ ở xa trung tâm, người cao tuổi và những người ít có điều kiện tiếp xúc với công nghệ.

"Cầm tay chỉ việc" từ những điều nhỏ nhất

Với nhiều người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số, điện thoại thông minh vẫn là một thế giới mới mẻ. Người chưa có thiết bị, người lại chỉ quen nghe và gọi; không ít người chưa từng đăng nhập một ứng dụng dịch vụ công hay thực hiện giao dịch trực tuyến nào. Bởi vậy, "Bình dân học vụ số" ở cơ sở thường bắt đầu từ những việc nhỏ: Mở ứng dụng, tạo tài khoản, đăng nhập, tra cứu thông tin, tích hợp giấy tờ hay nộp hồ sơ trực tuyến. Những thao tác ấy có thể mở ra nhiều thuận tiện cho một gia đình vùng xa.

Bà Hồ Thị Hiền, ở thôn Trà Hiệp, xã Thanh Bồng, trước đây gần như không biết sử dụng điện thoại. Nhờ đoàn viên, thanh niên đến tận nơi hướng dẫn, bà dần làm quen với thiết bị, biết liên lạc và sử dụng điện thoại phục vụ công việc hằng ngày. "Nhờ mấy thanh niên chỉ nên mới rành, giờ lúc nào cần thì mình liên lạc, rồi sử dụng để họp hành", bà Hiền nói.

Từ chỗ chỉ dùng điện thoại để nghe, gọi, người dân có thể từng bước tiếp cận thêm nhiều tiện ích: Sử dụng VNeID, nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán bằng mã QR, tiếp nhận thông tin từ chính quyền, đồng thời cảnh giác hơn trước các thủ đoạn lừa đảo trên không gian mạng.

Khi một người trong gia đình biết sử dụng công nghệ, họ có thể hướng dẫn cha mẹ, hỗ trợ con cái, giúp người thân tra cứu giấy tờ hoặc thực hiện những thủ tục trước đây phải mất cả buổi đi lại. Sự chủ động ấy dần lan sang người thân.

Để khoảng cách không còn là trở ngại

Tại thôn Hà Doi, xã Thanh Bồng, đoàn viên, thanh niên còn thành lập tổ hỗ trợ hành chính công để đồng hành với bà con ngay tại địa bàn dân cư. Anh Hồ Văn Quang, đoàn viên thanh niên thôn Hà Doi cho biết, tổ được thành lập nhằm hỗ trợ người dân giải quyết các loại giấy tờ, thủ tục ngay tại thôn.

Tại xã Sa Bình, việc đưa tiện ích số về tận thôn cũng được triển khai theo phương châm "đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người". Cán bộ Công an xã cùng lực lượng tình nguyện đến những địa bàn xa trung tâm, hỗ trợ người dân cài đặt, kích hoạt và sử dụng VNeID, tích hợp giấy tờ cá nhân và thực hiện các thủ tục liên quan đến định danh điện tử.

Thượng úy Trần Quốc Khánh, Công an xã Sa Bình cho biết, lực lượng chức năng hỗ trợ các trường hợp đủ điều kiện thực hiện thủ tục cấp tài khoản định danh điện tử mức 2, trong đó có trẻ em từ 6 đến dưới 14 tuổi. Việc mở rộng tiện ích số đến cả trẻ em cho thấy chuyển đổi số đang đi vào từng gia đình. Cha mẹ có thể chủ động hơn khi thực hiện thủ tục liên quan đến con, giúp nhiều công việc về sau thuận tiện hơn.

Ông A Lủi, ở thôn Lung Leng, xã Sa Bình, là người cảm nhận khá rõ sự thay đổi ấy. Trước đây, mỗi lần có việc cần giải quyết thủ tục, ông phải đi xe máy một quãng đường xa về trung tâm xã. Nay, sau khi được cán bộ hướng dẫn cách tra cứu và nộp hồ sơ trực tuyến, một số việc ông đã có thể chủ động thực hiện ngay trên điện thoại. "Trước đây mỗi khi có việc cần làm thủ tục, tôi thường phải đi xe máy rất xa về trung tâm xã. Nay được cán bộ về hướng dẫn cách tra cứu và nộp hồ sơ trực tuyến, tôi đã chủ động hơn", ông A Lủi chia sẻ.

Bớt một chuyến xe đường dài, bớt một buổi nghỉ làm để lo giấy tờ, với những gia đình vùng sâu, vùng xa, đó là lợi ích rất cụ thể. Công nghệ trở thành phương tiện giúp người dân tiết kiệm thời gian, công sức và chi phí.

Theo Đại úy Đỗ Thành Luân, Phó Trưởng Công an xã Sa Bình, hiệu quả của chuyển đổi số không nằm ở số tài khoản được kích hoạt, mà quan trọng hơn là người dân có thực sự biết sử dụng và hưởng lợi từ những tiện ích ấy hay không. "Mỗi tài khoản được kích hoạt, mỗi thao tác được thực hiện thành thạo góp phần đưa chuyển đổi số đến gần hơn với cuộc sống", Đại úy Luân nói.

Toàn tỉnh hiện có 1.477 Tổ công nghệ số cộng đồng với gần 12,2 nghìn thành viên, được thành lập tại 96/96 xã, phường, phủ khắp 100% thôn, tổ dân phố. Nhiều địa phương bố trí mạng internet tại nhà văn hóa, điểm sinh hoạt cộng đồng để người dân học tập, tra cứu thông tin và tiếp cận công nghệ.

Các mô hình "Góc chuyển đổi số", "Mỗi công dân - Một định danh số", "Đại sứ số", "Ngày thứ Bảy vì dân", "Ngày không hẹn", "Ngày cuối tuần hỗ trợ chuyển đổi số cho người dân"… cũng tạo thêm những điểm hỗ trợ ngay tại cơ sở.

Từ một người cha đưa con đi làm căn cước, một người phụ nữ lần đầu biết sử dụng điện thoại đến một người dân vùng xa không còn phải vượt quãng đường dài chỉ để nộp giấy tờ, chuyển đổi số đang đi vào các gia đình bằng những thay đổi rất đời thường. Điều quan trọng hơn là mỗi thành viên có thêm khả năng tự giải quyết công việc của mình, hỗ trợ người thân và tiếp cận các dịch vụ cần thiết thuận tiện, an toàn. Công nghệ chỉ thực sự có ý nghĩa khi đi được đến từng nhà và giúp cuộc sống của mỗi gia đình bớt nhọc nhằn hơn. ■

Triển khai đồng bộ các hệ giá trị quốc gia, văn hóa, gia đình

UBND thành phố Đồng Nai vừa ban hành Kế hoạch 239/KH-UBND triển khai đồng bộ hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trên địa bàn. Theo kế hoạch, thành phố hướng tới hình thành các chuẩn mực về đạo đức, lối sống, ý thức công dân, tinh thần yêu nước, khát vọng cống hiến, đổi mới sáng tạo, trách nhiệm xã hội và ý thức chấp hành pháp luật; xây dựng con người Đồng Nai phát triển toàn diện về nhân cách, trí tuệ, thể chất, văn hóa.

Việc triển khai các hệ giá trị gắn với xây dựng người Đồng Nai thân thiện, nghĩa tình, văn minh, hiện đại. Con người là trung tâm, gia đình là môi trường đầu tiên hình thành, nuôi dưỡng nhân cách; văn hóa tạo không gian để các giá trị được thực hành và lan tỏa. Thành phố sẽ đẩy mạnh tuyên truyền, hoàn thiện chính sách; vận dụng các hệ giá trị trong xây dựng môi trường văn hóa và phát triển kinh tế - xã hội; tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và hợp tác quốc tế.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc thực hiện; phối hợp các sở, ban, ngành, xã, phường và đơn vị liên quan triển khai tốt kế hoạch trên toàn thành phố.

B.TRƯỜNG

Huy động nguồn lực cho mục tiêu lớn

● THU SÂM

Ngày 9.9, Lễ xuất quân Đoàn Thể thao Việt Nam tham dự ASIAD 20 sẽ được tổ chức tại Hà Nội, tiếp thêm động lực cho các HLV, VĐV trước hành trình tranh tài tại đấu trường lớn nhất châu lục. Đoàn tham dự Đại hội với 498 thành viên, hướng tới mục tiêu giành từ 4 HCV trở lên.



Quang Huy (thứ hai từ phải sang) và các đồng đội đang tích cực tập luyện chuẩn bị cho ASIAD 20 Ảnh: QUÝ LƯỢNG

Đáng chú ý, bên cạnh lực lượng nòng cốt được ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí, có tới 155 thành viên tham dự bằng nguồn xã hội hóa hoặc do địa phương, liên đoàn tự bảo đảm kinh phí. Không đơn thuần là câu chuyện mở rộng lực lượng, cách làm này cho thấy một chuyển động đáng chú ý trong tư duy đầu tư cho thể thao thành tích cao: Nguồn lực nhà nước được tập trung cho các nhiệm vụ trọng điểm, đồng thời huy động thêm nguồn lực xã hội để cùng hướng tới những mục tiêu lớn.

Khi nguồn lực xã hội cùng góp sức

Dưới sự dẫn dắt của Trưởng đoàn Nguyễn Hồng Minh, Phó Cục trưởng Cục Thể dục Thể thao Việt Nam, Đoàn Thể thao Việt Nam tham dự ASIAD 20 với 498 thành viên. Thành phần đoàn được rà soát trên cơ sở yêu cầu chuyên môn, khả năng cạnh tranh và mục tiêu đặt ra tại Đại hội.

Điểm đáng chú ý nằm ở cơ cấu nguồn kinh phí. Trong tổng số 498 thành viên, bên cạnh 343 thành viên thuộc lực lượng nòng cốt được bảo đảm bằng ngân sách nhà nước, 155 thành viên tham dự từ nguồn xã hội hóa hoặc do các địa phương, liên đoàn tự bảo đảm kinh phí. Con số 155 cho thấy xã hội hóa không còn chỉ dừng ở sự hỗ trợ bên ngoài các đội tuyển, mà đã trực tiếp góp phần mở rộng lực lượng quốc gia tại một đấu trường quan trọng như ASIAD.

Theo Trưởng đoàn Nguyễn Hồng Minh, cách kết hợp nguồn lực lần này giúp ngân sách nhà nước được tập trung cho lực lượng nòng cốt, những môn và VĐV có khả năng cạnh tranh thành tích cao; trong khi nguồn lực từ địa phương, liên đoàn, doanh nghiệp tạo thêm điều kiện để những VĐV tiềm năng và một số môn có khả năng xã hội hóa tốt được góp mặt.

Nhìn từ góc độ đầu tư, đây là cách phân bổ nguồn lực linh hoạt hơn. Thay vì ngân sách nhà nước phải bao quát toàn bộ thành phần đoàn, nguồn vốn công được ưu tiên cho những nhiệm vụ trọng điểm, còn nguồn lực xã hội đóng vai trò bổ sung. Nhờ đó, quy mô lực lượng có thể được mở rộng mà không tạo thêm áp lực tương ứng lên ngân sách.

Quan trọng hơn, cách làm này cũng thúc đẩy vai trò chủ động của các liên đoàn thể thao quốc gia, địa phương và tổ chức xã hội - nghề nghiệp. Một số liên đoàn đã từng bước tìm kiếm đối tác, huy động tài trợ, phát triển giá trị thương mại của bộ môn để có thêm nguồn lực đầu tư cho VĐV. Ở những môn có mức độ xã hội hóa cao như quần vợt, golf, thể thao điện tử hay một số môn võ, nguồn đầu tư từ doanh nghiệp, câu lạc bộ và các tổ chức ngoài nhà nước đang ngày càng trở thành một phần đáng kể trong quá trình phát triển lực lượng.

Đây cũng là hướng đi phù hợp với tinh thần huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội cho phát triển. Đối với thể thao thành tích cao, Nhà nước vẫn giữ vai trò định hướng, đầu tư cho lực lượng trọng điểm; trong khi nguồn lực xã hội được khuyến khích tham gia sâu hơn, qua đó tạo thêm dư địa cho các liên đoàn, địa phương và VĐV.

Tuy nhiên, mở rộng xã hội hóa không đồng nghĩa với việc chỉ cần tự bảo đảm kinh phí là có thể góp mặt trong đoàn. Các VĐV tham dự bằng nguồn ngoài ngân sách vẫn phải đáp ứng những yêu cầu về chuyên môn, kỷ luật và tư cách thành viên Đoàn Thể thao Việt Nam. Điều đó bảo đảm nguồn lực đầu tư có thể khác nhau, nhưng chuẩn mực chuyên môn và trách nhiệm khi đại diện quốc gia phải thống nhất.

Ở góc độ dài hạn, cách tổ chức lực lượng tại ASIAD 20 còn đặt ra một yêu cầu mới đối với các liên đoàn: Muốn có thêm nguồn lực cho VĐV, bản thân mỗi bộ môn phải nâng cao năng lực vận hành, xây dựng hình ảnh, tạo sức hấp dẫn đối với doanh nghiệp và chứng minh hiệu quả đầu tư. Khi đó, xã hội hóa mới có thể chuyển từ những khoản hỗ trợ đơn lẻ sang nguồn lực ổn định, cùng đầu tư với Nhà nước cho thể thao thành tích cao.

Việc có 155 thành viên tham dự ASIAD 20 từ các nguồn ngoài ngân sách vì thế đáng chú ý không chỉ ở con số. Nó cho thấy sự dịch chuyển từng bước từ cách đầu tư chủ yếu dựa vào nguồn lực công sang cách tiếp cận rộng hơn, trong đó Nhà nước, liên đoàn, địa phương và xã hội cùng tham gia.

Hơn 4 HCV và thử thách từ những cường quốc châu Á

Theo kế hoạch, các đội tuyển sẽ lên đường thành nhiều đợt tùy lịch thi đấu, trong đó đợt đông nhất dự kiến vào ngày 16.9. Đoàn Thể thao Việt Nam đặt mục tiêu giành từ 4 HCV trở lên tại ASIAD 20.

Đây là mục tiêu đòi hỏi nỗ lực rất lớn bởi ASIAD quy tụ nhiều nền thể thao hàng đầu thế giới. Đặc biệt, Đại hội năm nay diễn ra tại Aichi - Nagoya, mang lại lợi thế đáng kể cho Nhật Bản. Đây là lần đầu sau 32 năm, kể từ Hiroshima 1994, Nhật Bản trở lại vai trò chủ nhà Asian Games.

Trung Quốc tiếp tục sở hữu lực lượng rất mạnh ở nhiều môn Olympic và đang kết hợp quá trình chuẩn bị ASIAD với việc xây dựng lực lượng hướng tới Olympic Los Angeles 2028. Hàn Quốc cũng có khả năng cạnh tranh lớn ở những môn truyền thống như bắn cung, taekwondo, đấu kiếm và cầu lông. Cùng với sự tiến bộ của nhiều nền thể thao khác trong khu vực, cuộc đua huy chương tại ASIAD 20 được dự báo rất quyết liệt.

Đối với Việt Nam, thách thức còn đến từ khoảng cách về khoa học thể thao, công nghệ huấn luyện, dinh dưỡng và phục hồi. Ở những môn có sự cạnh tranh sít sao hoặc chịu tác động của đánh giá chuyên môn, các VĐV càng phải đạt được điểm rơi phong độ và thể hiện bản lĩnh trong từng thời điểm quyết định.

Bởi vậy, mục tiêu từ 4 HCV trở lên là một thử thách không nhỏ. Cơ hội của Đoàn Thể thao Việt Nam sẽ phụ thuộc vào khả năng phát huy tối đa thế mạnh ở các môn trọng điểm cũng như phong độ của từng VĐV trong những thời khắc quyết định. Việc phân tích cụ thể khả năng hoàn thành chỉ tiêu huy chương cần được đặt trong tương quan lực lượng của từng môn và từng đối thủ tại Đại hội.

Trước mắt, Lễ xuất quân ngày 9.9 sẽ đánh dấu thời điểm Đoàn Thể thao Việt Nam bước vào chặng cuối của quá trình chuẩn bị. Phía trước là một ASIAD đầy thử thách, nhưng cách xây dựng thành phần đoàn lần này đã cho thấy một chuyển động đáng chú ý: Cùng với nguồn lực nhà nước giữ vai trò chủ đạo ở những nhiệm vụ trọng điểm, nguồn lực từ xã hội đang được huy động ngày càng rõ nét.

Nếu cách làm này tiếp tục được hoàn thiện bằng cơ chế minh bạch, tiêu chí chuyên môn chặt chẽ và khả năng huy động nguồn lực bền vững từ các liên đoàn, địa phương, doanh nghiệp, ASIAD 20 có thể không chỉ được nhìn từ số lượng huy chương. Đại hội còn là một phép thử cho cách thể thao Việt Nam tổ chức và sử dụng nguồn lực trong giai đoạn mới, tạo thêm nền tảng để hướng tới những đấu trường lớn hơn trong tương lai. ■

Việt Nam đăng cai Giải vô địch thế giới Showdance Latin

Lần đầu tiên Việt Nam được Liên đoàn Nhảy Thể thao Thế giới (WDSF) trao quyền đăng cai Giải vô địch thế giới Showdance Latin 2026, dự kiến diễn ra trong hai ngày 19-20.12. Đây được xem là dấu mốc mới của Dancesport Việt Nam trong quá trình hội nhập và từng bước khẳng định năng lực tổ chức các giải đấu quốc tế.

WDSF đã lựa chọn Việt Nam làm chủ nhà World Championship Showdance Latin 2026, sau quá trình xét duyệt, đánh giá năng lực và cạnh tranh giữa hồ sơ đăng cai của nhiều quốc gia. Cùng dịp này, Việt Nam cũng dự kiến tổ chức Giải vô địch châu Á Senior II Latin.

Để được trao quyền đăng cai, nước chủ nhà phải đáp ứng nhiều yêu cầu về địa điểm thi đấu, trọng tài quốc tế, khách sạn, vận chuyển, an ninh, y tế, kỹ thuật, tiền thưởng, công tác đón tiếp cũng như các nghĩa vụ với WDSF. Vì thế, việc lần đầu tổ chức một giải vô địch thế giới không chỉ mở rộng cơ hội hội nhập cho Dancesport Việt Nam, mà còn đặt ra yêu cầu cao về công tác tổ chức.

Đáng chú ý, phía sau quá trình vận động đưa giải đấu về Việt Nam có sự chung tay của hai gương mặt nhiều năm gắn bó với Dancesport là Khánh Thi và Chí Anh. Từ những VĐV từng thi đấu quốc tế, hiện cả hai tiếp tục đóng góp trong vai trò HLV, trọng tài và công tác tổ chức, với mong muốn đưa VĐV Việt Nam đến gần hơn với các sân chơi lớn.

N.N

VIETNAM OPEN 2026:

Thử thách và khát vọng

● **BẢO ANH**

Giải cầu lông quốc tế Vietnam Open 2026 - sân chơi lớn nhất trong năm của cầu lông Việt Nam sẽ khởi tranh ngày 8.9 tại TP.HCM, quy tụ nhiều tay vợt chất lượng và hứa hẹn diễn ra những màn tranh tài hấp dẫn. Giải năm nay là cột mốc quan trọng trước khi Vietnam Open chính thức gia nhập hệ thống World Tour 100 danh giá từ năm 2027. Đây cũng là cơ hội để các tay vợt Việt Nam tích lũy điểm số, nâng cao chuyên môn và cọ xát quốc tế, qua đó có sự chuẩn bị tốt nhất cho ASIAD 20.



Thùy Linh đứng trước cơ hội vô địch lần thứ tư tại Vietnam Open 2026 Ảnh: QUỐC AN

Thử thách chờ các tay vợt chủ nhà

Vietnam Open 2026 quy tụ hơn 300 VĐV đến từ 27 quốc gia và vùng lãnh thổ, trong đó có nhiều tay vợt giàu kinh nghiệm và đang có thứ hạng cao trên bảng xếp hạng BWF. Vì thế, các đại diện Việt Nam được dự báo sẽ đối mặt với hành trình không dễ dàng ngay từ những vòng đấu đầu tiên.

Niềm hy vọng lớn nhất của cầu lông Việt Nam, Nguyễn Thùy Linh đứng trước nhiệm vụ bảo vệ chức vô địch đơn nữ đầy thử thách. Hạt giống số 2, hiện xếp hạng 29 thế giới, sẽ chạm trán Xu Wen Jing của Trung Quốc ngay vòng 1. Tay vợt mới 19 tuổi, hạng 81 thế giới, sở hữu nền tảng thể lực tốt, lối đánh mạnh mẽ và đang có phong độ ổn định. Đáng nói, Xu Wen Jing vừa đánh bại chính Thùy Linh tại giải đấu ở Hàn Quốc, bởi vậy cuộc tái đấu trên sân nhà càng được chờ đợi.

Ở nội dung đơn nữ, Vũ Thị Trang và Bùi Bích Phương cũng góp mặt với quyết tâm tạo bất ngờ. Tuy nhiên, trước sự cạnh tranh quyết liệt của các tay vợt quốc tế, mục tiêu tiến sâu vẫn là thử thách lớn.

Tại đơn nam, Nguyễn Hải Đăng gặp Cheam June Wei (Malaysia), còn Lê Đức Phát đối đầu Muthusamy Subramanian (Ấn Độ). Phan Phúc Thịnh phải thi đấu từ vòng sơ loại, trong khi "lão tướng" Nguyễn Tiến Minh cũng có tên trong danh sách đăng ký. Đáng chú ý nhất là sự xuất hiện của Lee Zii Jia (Malaysia), cựu vô địch All England, vô địch châu Á và HCĐ Olympic Paris 2024. Sở hữu những cú đập uy lực cùng kinh nghiệm thi đấu đỉnh cao, Lee Zii Jia được xem là ứng viên sáng giá cho chức vô địch.

Ở các nội dung đôi, Nguyễn Đình Hoàng/Trần Đình Mạnh sẽ gặp cặp hạt giống số 2 Zhi-Wei He/Huang Jui-Hsuan (Đài Bắc Trung Hoa). Trong khi đó, Phạm Thị Khánh/Phạm Thị Diệu Ly được xếp hạt giống số 3 nội dung đôi nữ, cùng Vũ Thị Trang/Bùi Bích Phương hướng đến mục tiêu tạo bất ngờ.

Theo bà Hoàng Thị Thu Hà, Phó Chủ tịch Liên đoàn Cầu lông TP.HCM, giải đấu năm nay hấp dẫn ngay từ vòng 1 khi nhiều tay vợt mạnh phải đối đầu trực tiếp. Các VĐV cũng có động lực tích lũy điểm BWF trước thềm ASIAD 20, khiến cuộc đua càng khốc liệt. Do vậy, lợi thế sân nhà, sự cổ vũ của khán giả và kinh nghiệm thi đấu tại Vietnam Open sẽ là điểm tựa quan trọng để các tay vợt Việt Nam vượt qua thử thách.

Chờ Thùy Linh tạo kỳ tích

Vietnam Open từ lâu đã trở thành sân chơi gắn liền với tên tuổi của Nguyễn Thùy Linh. Đây cũng là giải đấu mà tay vợt nữ số 1 Việt Nam từng tạo nên những dấu mốc đáng nhớ trong sự nghiệp. Năm 2022, Thùy Linh đi vào lịch sử khi trở thành tay vợt nữ Việt Nam đầu tiên vô địch Vietnam Open, đồng thời là tay vợt Việt Nam duy nhất cho đến nay đăng quang ở nội dung đơn nữ tại một giải đấu cấp độ Super 100.

Không dừng lại ở đó, tay vợt quê Phú Thọ tiếp tục bảo vệ thành công danh hiệu vào các năm 2023 và 2024. Năm 2025, Thùy Linh một lần nữa tiến vào chung kết nhưng chỉ giành ngôi á quân. Chính vì vậy, Vietnam Open 2026 đang được kỳ vọng sẽ là thời điểm để cô trở lại vị trí cao nhất.

Nếu vô địch năm nay, Thùy Linh sẽ có lần thứ tư đăng quang Vietnam Open, qua đó cân bằng kỷ lục bốn chức vô địch đơn nam của huyền thoại Nguyễn Tiến Minh, người từng lên ngôi vào các năm 2008, 2009, 2011 và 2012. Kỷ lục ấy đang ở rất gần và chắc chắn sẽ trở thành động lực lớn đối với Thùy Linh trong hành trình chinh phục giải đấu trên sân nhà.

Khát vọng ấy càng lớn khi Thùy Linh vẫn chưa giành được danh hiệu quốc tế nào trong năm nay. Vietnam Open 2026 không chỉ là cơ hội để cô tìm lại cảm giác chiến thắng mà còn có ý nghĩa quan trọng trong quá trình chuẩn bị cho ASIAD 20 tại Nhật Bản. Một chức vô địch trên sân nhà sẽ tạo cú hích đáng kể về tinh thần, giúp tay vợt sinh năm 1997 có thêm sự tự tin trước khi bước vào đấu trường châu lục.

Dù vậy, con đường phía trước chắc chắn không bằng phẳng. Nếu vượt qua Xu Wen Jing ở vòng 1, Thùy Linh sẽ tiếp tục chạm trán những đối thủ đáng gờm trong cùng nhánh đấu, trong đó có hạt giống số 3 Isharani Baruah (Ấn Độ, hạng 37 thế giới) và hạt giống số 5 Tung Ciou-Tong (Đài Bắc Trung Hoa, hạng 43 thế giới), chưa kể đối trọng lớn nhất là hạt giống số 1 Tanvi Sharma (Ấn Độ, hạng 26 thế giới).

Điểm tựa của Thùy Linh là phong độ và thể lực đang có những tín hiệu tích cực. Mới đây, cô đã giành ngôi á quân tại giải Super 300 ở Đài Bắc Trung Hoa, cho thấy khả năng cạnh tranh với các tay vợt mạnh.

Thử thách lớn, nhưng lợi thế sân nhà và sự cổ vũ của khán giả Việt Nam có thể tạo thêm động lực cho Thùy Linh. Nếu duy trì được sự ổn định, phát huy kinh nghiệm và bản lĩnh ở những thời điểm quyết định, tay vợt nữ số 1 Việt Nam hoàn toàn có cơ hội viết tiếp câu chuyện đẹp tại Vietnam Open 2026 bằng một cột mốc lịch sử mới. ■

TIN THỂ THAO

10 kỳ thủ Việt Nam thi đấu Olympiad 2026

Đội tuyển cờ vua Việt Nam cử 10 kỳ thủ sẽ lên đường sang Uzbekistan ngày 14.9, để tham dự Giải vô địch đồng đội thế giới - Olympiad 2026. Đội nam gồm: Đầu Khương Duy, Bành Gia Huy, Nguyễn Quốc Hy, Phạm Trần Gia Phúc và Nguyễn Hoàng Nam. Đội nữ có Phạm Lê Thảo Nguyên, Võ Thị Kim Phụng, Nguyễn Thị Mai Hưng, Lương Phương Hạnh và Bạch Ngọc Thùy Dương. Đại kiện tướng Bùi Vinh giữ vai trò HLV trưởng.

Lực lượng Việt Nam có nhiều thay đổi khi các kỳ thủ hàng đầu như Lê Quang Liêm, Nguyễn Ngọc Trường Sơn và Lê Tuấn Minh không tham dự. Trong đội nam, chỉ Bành Gia Huy từng góp mặt tại Olympiad 2024, các thành viên còn lại lần đầu dự giải. Ban huấn luyện kỳ vọng kinh nghiệm của nhóm nữ sẽ giúp đội đạt kết quả tích cực. Nội dung nam có 208 đội tranh tài, Việt Nam đứng thứ 47 với elo trung bình 2.456. Các đội thi đấu 11 ván theo hệ Thụy Sĩ. Tại Olympiad 2024, đội nam Việt Nam xếp hạng 25, còn đội nữ đứng thứ 23.

L.H

Bắn cung tập huấn chuẩn bị cho ASIAD 20

Đội tuyển bắn cung Việt Nam với 10 VĐV đang và sẽ tập huấn tại Ấn Độ và Nhật Bản, nhằm chuẩn bị cho ASIAD 20. Nhóm cung 3 dây gồm Công Đức, Xuân Hưởng, Văn Đầy và Phương Nhi đã sang Ấn Độ từ ngày 2.9. Trong khi đó, các cung thủ cung 1 dây gồm Lộc Thị Đào, Huyền Điệp, Phương Thảo, Quốc Phong, Phi Vũ và Nguyễn Duy sẽ tập huấn tại Nhật Bản vào tuần này. Theo Ban huấn luyện, đây là đợt chuẩn bị quan trọng giúp đội tuyển tìm điểm rơi phong độ trước khi bước vào ASIAD 20.

Từ đầu năm, đội tuyển chưa có chuyến tập huấn nước ngoài nào. Vì vậy, chương trình tại Ấn Độ và Nhật Bản được kỳ vọng mang lại những tín hiệu tích cực về chuyên môn. Bắn cung Việt Nam đặt mục tiêu giành huy chương tại ASIAD 20, trong đó nội dung cung 1 dây được đánh giá có nhiều cơ hội tranh chấp.

H.L

● Tổng Biên tập: **NGUYỄN ANH VŨ**
● Phó Tổng Biên tập: **PHAN THANH NAM - NGUYỄN VĂN MƯỜI**
● **TÒA SOẠN - TRỊ SỰ VÀ PHÁT HÀNH:**
Số 141 Nguyễn Thái Học, phường Ô Chợ Dừa, TP Hà Nội - ĐT: 024.37265564 - E.mail: baovanhoa@fpt.vn
● **GPXB:** Số 37/GP-BVHTTDL ngày 6.3.2026 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
● **VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM:**
170 Nguyễn Đình Chiểu, phường Xuân Hòa, TP.HCM - ĐT/FAX: 028. 38230890 - 39100922
● **TRỤ SỞ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM TẠI TỈNH KHÁNH HÒA:**
211 Thống Nhất, phường Tây Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; ĐT: 0258. 3825008
● **TRỤ SỞ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM TẠI TP ĐÀ NẴNG:**
12 Trương Hán Siêu, phường An Hải, TP Đà Nẵng - ĐT: 0236. 3897798
● **Chế bản:** Báo Văn Hóa
● **In tại:** Cty CP In Công đoàn Việt Nam
GIÁ: 5.000đ

SÁNG KIẾN "THẬP KỶ QUỐC TẾ VỀ VĂN HÓA VÌ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG":

Thúc đẩy văn hóa trở thành động lực của sự phát triển bền vững

HỒNG NHUNG - ĐÌNH TOÁN

Thời gian qua, văn hóa chưa trở thành mục tiêu riêng trong chương trình nghị sự hoặc các mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc mà mới chỉ lồng ghép vào các mục tiêu khác. Do đó, Nghị quyết phát động "Thập kỷ quốc tế về văn hóa vì phát triển bền vững" vừa được Đại hội đồng Liên Hợp Quốc thông qua được kỳ vọng khắc phục sự "thiếu hụt" này.



Việt Nam thể hiện nỗ lực trong thúc đẩy vai trò của văn hóa vì sự phát triển bền vững
Ảnh: TRẦN HUẤN

Tạo chuyển biến căn bản về nhận thức, hành động

Đây là sáng kiến do Việt Nam khởi xướng, đánh dấu một bước tiến quan trọng trong nỗ lực thúc đẩy văn hóa trở thành một động lực thiết yếu của phát triển bền vững trên phạm vi toàn cầu. Nghị quyết do Việt Nam cùng 102 nước thuộc nhiều khu vực địa lý và trình độ phát triển khác nhau đồng bảo trợ.

Theo đó, vào ngày 4.9 vừa qua, tại Trụ sở Liên Hợp Quốc ở New York (Mỹ), Đại hội đồng Liên Hợp Quốc khóa 80 đã thông qua Nghị quyết phát động "Thập kỷ quốc tế về văn hóa vì phát triển bền vững", tuyên bố giai đoạn 2027 - 2036 là "Thập kỷ quốc tế về văn hóa vì phát triển bền vững". Nghị quyết nhìn nhận văn hóa là một thành tố thiết yếu của phát triển con người; là nguồn của bản sắc, đổi mới và sáng tạo; đồng thời là nhân tố quan trọng thúc đẩy gắn kết và hòa nhập xã hội, xóa đói giảm nghèo, tăng trưởng kinh tế bền vững và sự tham gia chủ động của người dân vào tiến trình phát triển. Từ góc độ phát triển bền vững, Nghị quyết nhấn mạnh sức mạnh của văn hóa trong việc tạo thu nhập, việc làm bền vững và một khu vực kinh tế có sức sống; phát huy giá trị của di sản văn hóa cùng các ngành văn hóa và sáng tạo.

Chủ tịch Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Ngô Lê Văn cho biết, thực tế các diễn đàn quốc tế gần đây cũng cho thấy xu hướng đưa văn hóa vào chính sách phát triển một cách thực chất hơn và sáng kiến "Thập kỷ quốc tế về văn hóa vì phát triển bền vững" là minh chứng rõ nét, sinh động. Sáng kiến hướng tới tạo ra những chuyển biến trên ba phương diện. Về nhận thức, sáng kiến thúc đẩy sự nhìn nhận toàn diện hơn về vai trò của văn hóa đối với phát triển bền vững. Về chính sách, sáng kiến thúc đẩy yêu cầu lồng ghép hiệu quả văn hóa vào các chính sách, chiến lược phát triển kinh tế, xã hội và môi trường, đồng thời khuyến khích đầu tư phù hợp, hoàn thiện chính sách và tăng cường khả năng tiếp cận, tham gia và thụ hưởng văn hóa. Về hành động, sáng kiến góp phần thúc đẩy các chương trình hợp tác, chia sẻ tri thức, tăng cường năng lực, huy động nguồn lực và sự tham gia của các chính phủ, tổ chức quốc tế, giới học thuật, cộng đồng và khu vực tư nhân.

Chung tay giải quyết các vấn đề của thế giới

Có thể khẳng định, sáng kiến được hình thành trên cơ sở nhất quán với đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa của Việt Nam; thể hiện rõ tư duy chủ động hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng của nước ta nhằm đóng góp cho lợi ích chung của cộng đồng quốc tế. Sáng kiến không chỉ mang ý nghĩa thực tiễn mà còn cho thấy vai trò mạnh mẽ của Việt Nam trong việc tham gia xác lập các ưu tiên phát triển toàn cầu, phù hợp với tinh thần Nghị quyết 59-NQ/TW về hội nhập quốc tế trong tình hình mới. Qua đó, khẳng định Việt Nam là đối tác tích cực, có trách nhiệm, sẵn sàng chung tay giải quyết các vấn đề chung của thế giới.



Phiên làm việc của Đại hội đồng Liên Hợp Quốc khóa 80 tại trụ sở ở New York (Mỹ) ngày 4.9
Ảnh: Phái đoàn Việt Nam tại Liên Hợp Quốc

> *Ý nghĩa then chốt của sáng kiến là tạo động lực chuyển hóa nhận thức, cam kết thành hành động thực chất. Thành công của Thập kỷ phải được chứng minh bằng kết quả cụ thể, văn hóa trở thành động lực trong các chính sách phát triển, nguồn lực được huy động hiệu quả, và con người cùng cộng đồng thực sự trở thành trung tâm thụ hưởng các thành quả phát triển.*
>
> **(Chủ tịch Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao NGÔ LÊ VĂN)**

Trao đổi với *Văn Hóa*, Cục trưởng Cục Hợp tác quốc tế (Bộ VHTTDL) Nguyễn Phương Hòa cho biết, trong năm 2025 đoàn đại biểu Việt Nam do Bộ trưởng Bộ VHTTDL Nguyễn Văn Hùng dẫn đầu đã tham dự Hội nghị Thế giới về Chính sách văn hóa và phát triển bền vững (MONDIACULT 2025), do UNESCO phối hợp với Chính phủ Tây Ban Nha tổ chức diễn ra từ ngày 29.9 - 1.10 tại Barcelona. Trong bài phát biểu quan trọng tại Diễn đàn quốc tế về quyền văn hóa và kinh tế văn hóa, Bộ trưởng Nguyễn Văn Hùng đề xuất sáng kiến của Việt Nam về triển khai "Thập kỷ quốc tế về văn hóa vì phát triển bền vững".

Sau đó, trên cơ sở khuyến nghị của Hội đồng chấp hành Tổ chức UNESCO, ngày 8.11.2025, tại Kỳ họp lần thứ 43 Đại hội đồng UNESCO ở thành phố Samarkand (Uzbekistan), các nước đã đồng thuận thông qua dự thảo Nghị quyết do Việt Nam đề xuất với các đồng tác giả và sự ủng hộ của 71 nước. Nội dung chính Nghị quyết khuyến nghị Đại hội đồng Liên Hợp Quốc xem xét phát động "Thập kỷ quốc tế về văn hóa vì phát triển bền vững" càng sớm càng tốt, ưu tiên cho giai đoạn 2027 - 2036. Đến ngày 4.9 vừa qua, Đại hội đồng Liên Hợp Quốc đã chính thức thông qua Nghị quyết phát động sáng kiến. Sau khi được thông qua, UNESCO với vai trò là cơ quan đi đầu trong hệ thống của Liên Hợp Quốc triển khai sáng kiến này.

"Điểm đặc biệt là tinh thần Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam đã được phản ánh đầy đủ trong sáng kiến lần này; thể hiện rõ quan điểm của Việt Nam trong phát triển văn hóa và được quốc tế đồng thuận. Sáng kiến không chỉ mang ý nghĩa thực tiễn mà còn cho thấy vai trò mạnh mẽ của Việt Nam trong việc tham gia xác lập các ưu tiên phát triển toàn cầu; khẳng định Việt Nam là đối tác tích cực, có trách nhiệm, sẵn sàng chung tay giải quyết các vấn đề chung của thế giới", Cục trưởng Nguyễn Phương Hòa nhấn mạnh.

Cũng theo bà Nguyễn Phương Hòa, để thực hiện sáng kiến, Chính phủ, tổ chức quốc tế và khu vực, giới học thuật, khu vực tư nhân, các tổ chức xã hội, cơ quan truyền thông và các bên liên quan cần tích cực tham gia. Việc triển khai Nghị quyết cần được cụ thể hóa thông qua các chương trình, kế hoạch hành động, đồng thời khuyến khích hợp tác quốc tế dưới nhiều hình thức giữa các nước phát triển và đang phát triển, giữa các nước đang phát triển với nhau cũng như thông qua các cơ chế hợp tác song phương, ba bên và đa phương…

Ở cấp độ quốc gia, với vai trò là nước đề xuất sáng kiến, Việt Nam, đặc biệt là ngành Văn hóa cần có những hành động cụ thể để triển khai sáng kiến. Đây cũng là nội dung phù hợp với các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Ở cấp độ quốc tế, Việt Nam cũng cần tiếp tục vươn tầm, có thêm các hoạt động và sáng kiến cụ thể để triển khai các mục tiêu của thập kỷ.

"Lễ hội Văn hóa thế giới tại Hà Nội lần thứ hai dự kiến tổ chức vào tháng 10 tới có thể là hoạt động tiêu biểu, góp phần tôn vinh vai trò của văn hóa đối với phát triển bền vững, thể hiện quyết tâm của ngành Văn hóa trong thực hiện các mục tiêu của thập kỷ. Nhân dịp Việt Nam kỷ niệm 50 năm gia nhập UNESCO, Việt Nam mời UNESCO trở thành khách danh dự của lễ hội. Đây cũng là dịp để các quốc gia cùng tôn vinh sự đa dạng văn hóa, khẳng định vai trò của văn hóa trong phát triển bền vững, tăng cường sự gắn kết từ bảo tồn di sản đến sáng tạo văn hóa đến phát triển các ngành công nghiệp văn hóa", bà Nguyễn Phương Hòa thông tin.

Qua các hoạt động hợp tác và giao lưu văn hóa quốc tế, vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng được khẳng định. Việt Nam đang trở thành điểm đến có sức hấp dẫn, thu hút sự quan tâm của bạn bè quốc tế. Sau những nỗ lực trong công tác văn hóa đối ngoại, thời gian gần đây, nhiều đoàn quốc tế, trong đó có các đoàn cấp cao và lãnh đạo ngành Văn hóa của nhiều quốc gia, chủ động bày tỏ mong muốn đến Việt Nam tham dự các sự kiện. Điều này cho thấy sức hấp dẫn và sức mạnh mềm ngày càng rõ nét của Việt Nam trong quan hệ và giao lưu quốc tế. ■